

HOÀNG VĂN SINH

KỸ THUẬT TRỒNG
QUÝT HỒNG



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

HOÀNG VĂN SINH

GHI LẠI TỪ KINH NGHIỆM CỦA CÁC NHÀ VƯỜN

KỸ THUẬT TRỒNG
QUÝT HỒNG

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

PHẦN MỘT

TRỒNG CÂY QUÝT HỒNG

I. NGUỒN GỐC GIỐNG QUÝT HỒNG

Ở đồng bằng Sông Cửu Long từ trước năm 1975 vùng Lai Vung (Đồng Tháp) vườn cam quýt đặc sản cũng khá nhiều nhưng hầu hết là quýt Đường và cam Mật. Trong số này có một số ít chủ vườn chuyển sang trồng một loại quýt trái rất to và màu hồng rất đẹp, bán rất đắt vào dịp lễ, tết mà dường như không ai tìm hiểu nó ở đâu và đặc tính nó như thế nào. Đó là Quýt Hồng (Có người còn gọi là quýt Tiểu). Họ trồng theo kiểu cam quýt cũ. Lúc đầu có người cũng nản vì loại giống này chưa phổ biến và khó trồng. Nhưng tính về hiệu quả kinh tế thì nó có phần trội hơn quýt Đường và cam Mật nên một số chủ vườn chịu khó tìm hiểu, thử nghiệm và họ đã thành công. Kết quả bước đầu của một số ít vườn Quýt Hồng là một sự khích lệ, là nhân tố thúc đẩy mọi người làm vườn nhân rộng ra như ngày nay.

Để tìm hiểu chính xác về nguồn gốc của Quýt Hồng thì những người làm vườn kỹ cựu nhất cho biết: Lúc đầu

trình cò họ thấy trái quýt có màu sắc đẹp nên đem về trồng thử, rồi lần lần phổ biến nhân giống rộng ra. Còn về tên gọi thì có người kêu là Quýt Hồng, kẻ gọi là Quýt Tiểu. Họ gọi lẫn lộn mà không phân biệt được tên nào là đúng. Có người giải thích Quýt Tiểu và Quýt Hồng có vẻ thông thạo nhưng họ vẫn không biết rõ xuất xứ. Họ bảo rằng trái quýt hơi đẹp, to và lôm đật là Quýt Hồng, còn trái hơi tròn và nhỏ hơn là Quýt Tiểu, mặc dù hai thứ này đều có màu hồng hồng như nhau.

Còn tài liệu về cây ăn trái, nhất là cam quýt ở nước ta rất đa dạng (như vùng Vĩnh Long, Sađéc, Cần Thơ) có đề cập đến quýt Đường, quýt Xiêm, quýt Ta và các giống quýt nổi tiếng khác như Quýt Quang Đông (Cao Lộc Lạng Sơn), Quýt Lý Nhân (Hà Nam Ninh), Quýt Hương Cẩn (Huế), Quýt Đại Lộc (Quảng Nam), và một loại quýt vỏ vàng ở Bắc Sơn. Ngoài ra không thấy tài liệu nào đề cập đến Quýt Tiểu hay Quýt Hồng nổi tiếng ở Lai Vung, Đồng Tháp hiện nay. Chúng ta không có dịp xác định một trong các loại quýt kể trên có giống Quýt Hồng hay không. Có điều làm cho chúng ta suy nghĩ là các loại quýt đó còn lưu trồng hay đã mất giống mà không được dư luận trong giới làm vườn trồng cây

ăn trái để cập đến. Nhưng đối với Quýt Hồng ở Lai Vung, Đồng Tháp, mấy năm gần đây đã được phổ biến rộng rãi, sản phẩm trái bán khắp trong nước và giống cây trồng cũng được nhân rộng ra nhiều nơi.

II. GIỐNG CÂY TRỒNG

1. Chọn giống

Ngày xưa ông bà thường nói: “Mua heo chọn nái, cưới gái chọn giòng”. Về phương diện làm vườn cũng vậy, vì trồng cây mà không chọn giống thì uổng công. Từ ngày trồng cây đến ngày thu hoạch, ta tốn biết bao công sức và tiền bạc mà cây chậm phát triển, cho năng suất không cao thì phí công, hao của biết chừng nào.

Muốn lập một vườn Quýt Hồng dù trồng bằng cây con, nhánh chiết hoặc tháp¹ cũng đều phải chọn giống.

2. Các loại cây trồng

a) Trồng bằng cây con:

Trồng cây con là cách gây giống bằng phương pháp hữu tính, là quá trình tạo cây từ hạt. Phương pháp này mang đặc tính di truyền của cây mẹ. Nên ta chỉ lựa một cây quýt nào cho quả tốt rồi lấy hạt đem ương. Cách

¹ Tháp: Ở đây ta hiểu là cách lai ghép cây (Quýt Hồng)

này có thể thực hiện được nhiều cây giống cùng một lúc nhưng phải có thời gian chờ cây con lớn. Thường thì đem ra vườn ngâm từ một năm trở lên mới có thể trồng được. Có hai cách trồng cây con: Bứng từ vườn ươm nguyên cây đem trồng hoặc chiết ngang tấc (xem phần chiết nhánh).

b) Trồng bằng nhánh chiết:

Gây giống bằng phương pháp chiết nhánh tương đối dễ, mau trồng và mau có trái hơn trồng bằng cây con, nhưng cũng hạn chế về mặt số lượng. Nhánh chiết cũng phải lựa giống cây tốt và nhánh tốt. Thường thì nhánh chiết từ cây mẹ nguyên là cây con có từ 3 năm tuổi trở lên và không quá 5 năm thì nó sẽ phát triển mạnh hơn, nhưng sẽ có trái trễ hơn nhánh chiết từ cây mẹ nguyên là nhánh chiết.

c) Trồng bằng cây tháp (ghép):

Quýt Hồng phát triển ở Lai Vung, Đồng Tháp khá lâu nhưng với cái bệnh chết bất thường đến nay cũng chưa ai chữa trị được để khỏi trồng cây khác. Nên người ta tìm một gốc cây có quan hệ họ hàng về mặt thực vật dễ phát triển tốt, bền, ít chết bậy như chanh, cam, bưởi

v.v... để tháp (ghép) Quýt Hồng vào.

Gốc tháp phải đạt yêu cầu sau:

- Có sức sinh trưởng tương đương với cành tháp.
- Có bộ rễ sinh trưởng mạnh, đâm chồi nhiều và sinh nhiều rễ phụ.
- Dễ thích ứng và chịu đựng tốt với điều kiện thời tiết như mưa, nắng, ngập nước v.v...

Với điều kiện trên ta nhận thấy dùng chanh để làm gốc tháp là thích hợp nhất.

Trồng Quýt bằng phương pháp tháp (ghép) thì việc gây giống còn khó khăn và chậm. Cần thời gian chuẩn bị cây trồng và kỹ thuật tháp (ghép) cao hơn đủ số lượng trồng nhiều, nhưng rất bảo đảm về mặt phát triển và lợi được nhiều về phương diện khác như: Không cần phải làm bờ quá cao tốn kém, không sợ úng thủy hay nước ngập.

d) Khu ươm cây và giâm cây giống:

Muốn cây mới đem trồng vào vườn ít hao, dù cây con hay nhánh chiết, ta nên giâm ở vườn ươm một thời

gian cho cây tươi tỉnh. Khi thời tiết thuận lợi đem ra vườn trồng, cây sẽ không bị héo và mau phát triển.

Trồng một vườn cây ăn trái dù lớn hay nhỏ cũng nên có một khu dành riêng để giâm cây con trước khi đem trồng.

Có hai loại cây giâm:

** Giâm cây con:*

Cây con ươm từ hạt khi lên cao từ 2 tấc trở lên đem giâm vào khu giâm. Sau 1 năm tuổi ta có thể bứng nguyên cây hoặc chiết ngang gốc để trồng (xem cách giâm cây con).

** Giâm nhánh chiết hoặc cây con chiết ngang:*

- Giâm tạm (rầm)

Khi cắt một bầu chiết đã ra rễ trồng được ta nên đem rầm (giâm tạm) bằng cách để các bầu sát vào nhau nơi mát hoặc có mái che và đắp thêm vào rễ một cục đất bùn. Sau 15 ngày rễ sẽ mọc dài ra thêm thật nhiều, khi đó đem đi trồng nhánh sẽ không mất sức.

- Giâm thực thụ (thời gian từ 1 năm)

Nếu trong hoàn cảnh chuẩn bị vườn chưa xong mà muốn cây mau thu hoạch ta nên chuẩn bị cây giống và giâm trước. Nhờ cách này ta có thể rút ngắn thời gian thu hoạch tùy giâm lâu hay mau nhưng không quá 2 năm, vì cây lớn quá sẽ khó bứng. Cây giâm thực thụ phải thưa để cây phát triển. Khoảng cách giữa hai cây có thể từ 5 tấc đến 1 thước. Đây cũng là cách dự phòng để thay vào những cây chết trong vườn mỗi khi cần.

III. ĐẶC TÍNH CÂY QUÝT HỒNG VÀ ĐẤT TRỒNG

1. Đặc tính cây Quýt Hồng và đất trồng

- Phát triển nhanh, lá lớn xanh đậm, đuôi lá hơi vênh lên, trồng sau 1 năm tốt nhanh như cam.

- Không chịu đất phèn, do đó đất bờ cũ trồng mau phát triển hơn đất mới lên bờ.

- Đối với cây từ 1 – 2 năm tuổi dường như loại đất nào trồng Quýt Hồng cũng tốt (sét vàng hay đất ruộng lớp mặt và đất bùn bồi).

- Từ ba năm trở lên mới phân biệt được loại đất nào quýt chịu và bền, vì nghề làm vườn Quýt Hồng của ta hiện nay có tính cách bắt chước và lan truyền theo kinh

nghiệm chớ chưa có một cơ quan chuyên môn nghiên cứu và qui hoạch xem vùng đất nào trồng được và đất nào trồng không được.

- Theo kinh nghiệm của người làm vườn lâu năm, vườn nào có đem vào một lớp mặt đất ruộng thì cây bền hơn, vườn đào mương to đủ đất tại chỗ khỏi phải nông đất thêm.

- Đặc biệt là đất bùn bồi (loại đất gần sông) trồng Quýt Hồng cây mau suy (vàng lá chết yếu trước khi có trái hoặc có trái vài ba mùa rồi cũng chết lần).

- Quýt Hồng không chịu nước đọng gốc vì vậy vùng đồng bằng Cửu Long, nhất là nơi nào đất thấp quá không trồng được. Mùa nước ngập, nước rút chậm thì rễ thối, cây chết. Những nơi này muốn làm vườn phải đắp bờ thật cao và về mùa khô thì quá hốc. Tỉnh Cần Thơ vùng Phong Điền, Cầu Nhiễm, Ô Môn và một phần của Đồng Tháp giáp Cần Thơ tương đối dễ trồng vì mực nước sông lên xuống nhanh. Riêng tỉnh Đồng Tháp dọc theo bờ sông Hậu, vùng Lai Vung vườn Quýt Hồng phát triển tương đối mạnh về số lượng và chất lượng, màu da trái quýt rất đẹp.

Tóm lại cây Quýt Hồng chịu tưới nước nhưng rất kỵ nước đọng rễ hoặc ngập gốc. Vùng đất đỏ hoặc đất cát như Thủ Đức, Bà Rịa, Long Thành, v.v... trồng được nhưng lại thiếu nước về mùa khô nên cây phát triển chậm, lá không xanh và trái nhỏ.

2. Đặc tính trái quýt

Trái Quýt Hồng rất to, lốm đốm, hơi dẹp chứ không tròn trái như Cam hay Quýt Đường. Lúc chưa chín màu xanh ăn rất chua, lúc chín màu vàng anh hoặc vàng sậm. Vỏ mỏng hay dày cũng tùy theo đất và cách dùng phân. Trái thật chín vị ngọt mặn.

Trái Quýt Hồng có tính cách quý phái như Nho, Bôm với màu vàng tươi tắn sang trọng, nên thường dùng nó vào những ngày lễ, tết để chưng, cúng hoặc làm quà cáp biếu xén. Vì vậy làm vườn Quýt Hồng phải tính ngày để tưới cho cây ra trái đúng vào dịp lễ, tết thì giá trị kinh tế càng cao.

3. Mô hình vườn Quýt Hồng

Vì đặc tính ưa tưới nước nhưng không chịu nước đọng rễ, nên người ta không để bề mặt vườn rộng như các loại cây ăn trái khác.

Có hai loại hình vườn Quýt Hồng:

a) Vùng đất không ngập nước, vườn có bề mặt rộng.

Ta cũng phải lên liếp thấp. Mỗi liếp trồng được 2 hay 3 hàng quýt. Hoặc nếu không lên liếp thì cũng đào rãnh nhỏ, sâu để thoát nước về mùa mưa.

b) Vùng đất thấp, ngập về mùa nước lũ và thiếu nước về mùa khô, ta phải đào mương lên bờ. Mặt bờ rộng từ 4-6 mét. Chiều cao bảo đảm nước không ngập. Nếu không đắp bờ cao được thì xung quanh vườn phải có bờ bao giữ nước về mùa nước ngập.

Nhưng dù loại hình nào thì mặt bờ, liếp cũng không để nước ngập và đọng gốc quýt.

Trong vườn Quýt Hồng, người ta thường trồng xen thêm vài loại cây ăn trái khác như chuối, đu đủ v.v... khi quýt còn nhỏ và triệt hạ dần khi quýt được từ 2 năm tuổi trở lên. Tuy nhiên, hiện nay có khuynh hướng không trồng xen bất cứ loại cây gì trong vườn để quýt mau phát triển và tàn lớn.

Quýt Hồng trồng dầy hoặc bị ộp thì ít tàn trái chậm chín và không tốt mau nhưng quýt lại chịu có cây che

bóng cao hơn nó. Nên người ta thường trồng trâm hoặc loại cây ăn trái cao xung quanh bờ bao vườn để vừa che bóng vừa cản gió.

4. Định tính từng loại cây giống và cách trồng

a) Chuẩn bị đất trồng:

Thường có đất thì trồng được nhưng chúng ta không nên vội. Với đất mới đào mương lên bờ hay mỗi chỗ đất ruộng nong vào, chúng ta cũng nên để đất khô ráo và đắp mô thấp để thoát nước khi tưới cây con. Hoặc là vườn tạp vườn mới dọn cây để trồng quýt đặc sản, ta cũng phải sửa sang lại bờ mương và móc sạch gốc rễ cây cỏ, lau sậy, để sau này khi trồng quýt rồi gốc cây tạp còn sống khó diệt và chúng hút bớt dinh dưỡng của quýt. Mặt khác cũng để phòng tránh sâu bệnh về sau.

Trong khi chờ đợi trồng, ta nên giâm quýt giống vào vườn ươm để chờ mùa thuận lợi đem ra trồng đỡ phải tưới nhiều và ít hao cây giống.

b) Đặc tính từng loại cây giống:

Có ba loại cây giống: Cây con, nhánh chiết và cây tháp (ghép). Có lẽ vì chưa có loại cây giống nào có đặc

tính ưu việt, nên hiện nay trong vườn quýt thường trồng lộn xộn cả hai ba loại cây giống.

* *Cây con*: Thân to, tàn lớn, trái to, sống lâu nhưng chậm có trái (từ 4 năm tuổi trở lên mới có trái đầu). Rễ cái ăn thẳng và sâu xuống đất nên dễ bị thối rễ. Người ta thường chiết ngang gốc để trồng khi cây con giảm được 1 năm tuổi.

* *Nhánh chiết*:

- Nhánh chiết từ cây con (từ 3-5 năm tuổi) cây phát triển mạnh, nhiều chồi vượt và cành thứ cấp, tàn lớn, trái to và mau có trau hơn cây con (từ 3 năm tuổi trở đi là cho có trái được).

- Nhánh chiết từ cây mẹ nguyên là nhánh chiết: Cây phát triển hơi chậm nhưng lại mau có trái. Nếu cây sung đủ tàn 2 năm tới 2 năm rưỡi có thể để trái được. Tuy nhiên để trái quá sớm cây sẽ chậm lớn và mau suy. Thường thì cây chiết nhiều đời, trái sai nhưng không to. Ta nên lưu ý gầy giống để trồng tối đa là ba đời từ cây mẹ nguyên là một cây con do hột gây ra.

* *Cây tháp (ghép)*:

- Quýt Hồng tháp gốc Chanh: Cây phát triển nhanh,

chịu đựng được nắng hạn và ngập nước, không thối rữa nếu bị đọng nước.

Tóm lại gốc Chanh có đủ yếu tố gốc thấp đối với vùng đồng bằng ngập nước ngày.

- Quýt Hồng thấp gốc Bưởi, Cam: Cây phát triển chậm hơn gốc Chanh, sống lâu, thân to tàn lớn, ít chết bầy nhưng vẫn không chịu ngập nước và vẫn mắc phải vài bệnh thông thường của Cam và Bưởi.

- Quýt Hồng thấp nhờ vào gốc Cam, Bưởi, Chanh có sẵn:

Trên thân Cam, Bưởi, Chanh lâu năm có những tước non, ta có thể "gõ" vào đó những tước Quýt Hồng mà khỏi phải đốn cây Cam, Bưởi, để trồng lại quýt. Nhờ vậy ta đỡ mất thời gian chăm sóc và có trái nhanh hơn trồng lại một cây con.

c) Cách trồng:

Thời tiết miền Nam thích hợp cho thời kỳ trồng cây giống đỗ hao và đỗ tuổi là từ tháng 4-8 AL. từ tháng 9 AL trở đi, nếu đem trồng bộ rễ cây con chưa phát triển lại gặp mùa đông đến và trời ít mưa, cây sẽ chậm lớn và hao nhiều.

Trước khi xuống cây giống ta nên phân khoảng đắp mô thấp. Mục đích là để thoát nước khi tưới hoặc mưa đọng. Hiện nay những vườn Quýt Hồng cũng không có quy định khoảng cách giữa hai cây. Tùy theo ý thích của mỗi người có đất nhiều hay ít. Tuy nhiên không nên dày quá 2.5 mét và thưa quá 4.5 mét.

- Trồng thưa cây cho tàn lớn, trái sai và tốt màu.

- Trồng dày cây ít nhánh, trái thưa, ánh sáng quang hợp không đều nên trái thường chậm chín.

Có hai cách xuống giống:

- Trồng từ từ mỗi ngày một ít vào buổi chiều trời mát.

- Hoặc trồng hàng loạt. Ta nên lựa những ngày tiết trời tương đối mát hay có hiện tượng mưa bão. Nhưng trồng bằng cách nào thì vẫn phải cẩn thận buộc guồng từng cây một vững chắc, để tránh gió lung lay xiêu vẹo, cây giống ít hao và mau bắt rễ.

Khi trồng một cây con nên tỉa bớt nhánh ngang gần gốc. Mỗi gốc bỏ một ít phân chuồng trộn tro trấu hoặc rơm mục để rễ mau bắt đất.

Cây Quýt Hồng phát triển thẳng và đâm nhiều chồi vượt và cành thứ cấp, ta nên trồng thẳng đứng vì trồng nghiêng cây chỉ phát triển chồi vượt nên chậm có trái.

IV. CHĂM SÓC VÀ SỬ DỤNG PHÂN, THUỐC

1. Đối với cây mới trồng

a) Chăm sóc cây mới trồng:

Cây con hay nhánh chiết mới trồng thường bị mất sức, cây chậm lớn vì vậy ở khâu xuống giống ta phải thật cẩn thận từng cây một. Trong thời gian này nếu tiết trời con nóng ta phải đậy gốc để đất được ẩm lâu. Tuổi thường xuyên mỗi ngày (ngày 2 lần, tuần lễ đầu). Sau một tuần đến 10 ngày có thể tưới phân (uree hoặc DAP 1 muổng canh/thùng 20 lít) để cây mau bắt rễ. Từ một tháng trở lên cây có thể đâm chồi, ta tưới phân lần hai, với liều lượng gấp đôi lần trước hoặc đậm hơn (nên ngâm phân ra nước tưới). Khi cây đâm chồi non, để phòng trừ sâu cắn đọt và kiến làm quân lá, ta xịt một vài lần thuốc sát trùng loại không nóng như Arodrin chẳng hạn. Có thể xịt thêm thuốc dưỡng cây như Zineb hay loại hợp chất điều hòa sinh trưởng Atonik, Aliette v.v... làm cho đọt phát triển mạnh và phòng ngừa bộ rễ bị thối.

b) Chăm sóc cây từ 1-3 năm tuổi:

- Cây tơ chưa mang trái, chu kỳ ra đọt rộ hàng năm từ 3-4 tháng một lần. Vì vậy một năm ta có thể bón (vô gốc) 3-4 lần phân NPK trước mỗi kỳ ra đọt. Và mỗi lần ra đọt ta nên bảo vệ đọt như cách nói trên.

- Cây từ 1-2 năm tuổi mỗi năm có thể xới gốc một lần vào đầu mùa mưa để tạo cho cây con một bộ rễ vững chắc, hút nhiều dinh dưỡng và cây không đến nỗi bị nguy hại nếu bộ rễ bị thối một phần. Cách xới gốc như sau:

+ Năm đầu dùng xà beng hay len bèn, xới đứt hết rễ xung quanh, cách gốc khoảng 5 tấc.

+ Năm thứ nhì cách gốc từ 8 tấc đến 1 m sau khi xới xong, dùng thuốc sát khuẩn và thuốc kích thích ra rễ pha nước tưới xung quanh nhằm vào nơi vừa xới đứt rễ. Bỏ tưới đôi ba ngày sau đó tưới ít nước và đều. Từ 30 ngày trở lên những rễ bị đứt, bắt đầu ra nhiều rễ phụ. Như vậy ta có thể tưới phân để rễ phát triển mạnh và mau ra đọt.

c) Tạo tàn khi cây chưa mang trái:

Trồng Quýt Hồng cũng như người chơi kiểng. Ngoài

việc vun phân tưới nước, còn phải chăm sóc, uốn nắn hình dáng của cây nữa. Nếu một cây quýt có tàn khá tốt tức là cây cân đối cành lá sẽ mang nhiều trái. Ngược lại cây ít tàn ít nhánh năng suất nhất định không cao. Do vậy mà thà trồng thưa tạo cho cây có tàn lớn, đủ ánh sáng quang hợp, cây có năng suất cao, phẩm chất tốt còn hơn trồng dày, nhỏ tàn ít trái.

*** Phương pháp tạo tàn:**

Để cho cây lớn tự nhiên chắc chắn sẽ không phát triển đúng mức và theo ý muốn của ta. Cây quýt có hướng đi lên hay né tránh một bên nếu bị rợp phía nào, cây ít đâm chồi thứ cấp. Muốn cây có tàn lớn, nhánh nhiều ta phải hướng dẫn và kích thích cây đâm chồi bằng cách quăng cành.

Thời điểm tốt nhất để quăng cành là trước khi tưới cho ra đợt từ 1 tuần đến 10 ngày (không nên quăng lâu trong mùa nắng, nắng sẽ làm cháy da phần cong trên). Trong khi quăng nên phân đều để cây có tàn tròn.

Có hai cách quăng cành:

- Cách thứ nhất là không cần dây buộc. Dùng hai

tay nắn lần lần cho cong như uốn vành thúng rồi buông ra. (những tước dài suông ít nhánh nhỏ). Cách này cũng kích thích đâm chồi non nhưng những nhánh to hơn khó uốn cong và không phân tán theo ý muốn và có thể gãy nhiều trong lúc uốn cong.

- Cách thứ hai là dùng dây buộc chằng. Cách này phối hợp cả hai, vừa uốn vừa buộc dây. Như thế dây bớt căng ít tét nhánh và giữ độ cong đến khi nhánh đâm chồi. Khi nhánh đâm chồi dài, ta có thể cắt dây bỏ nếu nhánh nào cong quá.

d) Tỉa bớt nhánh gốc:

Song song với việc quăng cành ta cũng nên cắt bỏ nhánh gốc vì những nhánh này không thể phát triển. Hơn nữa nếu có trái thì trái cũng không tốt. Gốc quýt trống trải dễ làm cỏ. Sau khi quăng cành và cắt bỏ nhánh sẽ có một số tước vượt mọc từ gốc đâm lên, ta nên bẻ bỏ đi vì những tước này vừa rút bớt dinh dưỡng của cây mẹ vừa lâu có trái.

2. Đối với cây có trái:

a) Chăm sóc cây mới bắt đầu để trái:

Cây mới để trái thường quá sung có thể ít ra bông,

do cây không héo hoặc do cây ra nhiều tược vượt (chối non). Vì vậy lần đầu muốn tưới cây lấy trái, ta cần phối hợp: Phơi nắng cho cây héo, quăng cành, dùng phân và tưới nước thật nhiều.

*** Phơi nắng:**

Phơi nắng là ta không tưới nước cho cây héo một thời gian trước khi tưới lại cho cây ra đọt và ra bông. Như vậy ta có thể tính ngày nào bắt đầu tưới vườn để ta xiết nước. Vùng cấp sông Tiền, sông Hậu về mùa khô mực nước lên xuống không chênh lệch mấy nên phải xiết nước mương và phối hợp phơi nắng. Đối với vườn tơ, cây sung ngưng nước trước 1 tháng. Đối với vườn già cây sung ngưng nước khoảng 3 tuần lễ là vừa.

Ta quan sát nếu chiều lại lá cây quýt tóp đều vườn, sáng lá tươi trở lại là tưới cho ra bông để lấy trái được. Nếu sau một thời gian phơi nắng thấy cây vẫn chưa héo ta nên cào cỏ đậy gốc ra (nếu có) và mé bớt nhánh cây che bóng để nắng rọi đều.

Trong trường hợp từ khi bẻ trái chín đến ngày dự định tưới cho ra bông trở lại lâu hơn qui định trên ta nên tiếp tục tưới dưỡng cây (tưới cầm chừng ít nước cho cây

tươi) rồi ngưng nước hẳn hay hơn là bỏ nước ngay cho cây héo. Vì nếu thời gian đến ngày định tưới cho cây ra bông còn dài, cây sẽ quá héo, cây mất sức lực, tưới trở lại bông dọt sẽ ra nhiều nhưng khó đậu trái.

*** *Quảng canh:*** áp dụng biện pháp quảng canh nhanh chóng một tuần trước khi bắt đầu tưới nước. Quảng canh càng kỹ càng ra dọt ra bông nhiều và cắt bỏ dây khi trái đậu thực thụ.

**** Dùng phân và tưới nước:***

Đối với cây mới bắt đầu tưới cho ra dọt ra bông cần lượng phân hỗn hợp NPK để cân đối dinh dưỡng, cây không bị “lốp” hay thiếu một chất dinh dưỡng nào. Cây sẽ ra dọt và bông mạnh, dễ đậu trái hơn khi thành phần kali rất cần cho sự chuyển nhựa lúc trở hoa kết trái.

Sau khi rải phân đều bờ ta nên tưới lượng nước vừa phải để phân thấm vào đất và lấp các lần nứt nẻ. Ba ngày kế tiếp tưới nước tối đa (có thể 1 ngày 2 lần). Và sau đó ngày 1 lần đến khi thấy nảy mầm. Những ngày kế tiếp tưới cách khoảng 1 hoặc 2 ngày/lần lượng nước thật đều.

b) Chăm sóc cây có trái nhiều mùa:

Cây già hoặc có trái nhiều mùa rất mau héo lá khi ngưng tưới nước. Vì vậy ta không nên phơi cây quá lâu, lúc tưới nước lại cây sẽ đâm nhiều chồi và bông. Cây mất sức, một phần nuôi tược non, một phần lá già bị rụng đi không còn che bớt ánh nắng rọi thẳng vào bông, nên cây thường ra bông nhiều mà ít đậu trái. Có khi bông bị héo khô trên cành.

Trong trường hợp phơi nắng lâu mà chưa đến ngày tưới mà cây quá héo, ta có thể tưới "cầm hơi" ít nước để cây tỉnh lại.

Thời gian từ ngày bắt đầu tưới vườn đến lúc trái chín là 10 tháng. Ta có thể bẻ trái sớm hoặc trễ hơn một hai tuần lễ nhưng không nên "treo" quá lâu, cây sẽ mau suy hoặc chết mùa sau. Do đó, người ta phải tính ngày tháng bắt đầu tưới để trái chín đúng vào dịp bán.

Ngày nay nhiều loại thuốc kích thích rất hữu hiệu. Cây quýt không cần phải phơi cho héo miễn là chu kỳ ra lá đã đủ (tức là lá đã già) là có thể xịt thuốc kích thích cho ra đợt, ra bông.

*** Chuẩn bị trước khi tưới:**

Đối với Quýt Hồng thời kỳ cho ra bông và đậu trái rất quan trọng vì nếu sơ sót hoặc thời tiết khắc nghiệt, bông rụng hết là thất mùa trọn năm. Do đó dù muốn dù không, ta cũng phải chuẩn bị một số công việc và sau đó tập trung vào việc tưới nước.

Chuẩn bị thường gồm những việc sau:

- Cắt bỏ hết cành khô, những nhánh bị té gãy, những nhánh gốc không thể có trái hoặc có trái cũng không tốt.

- Làm cỏ vườn, dọn dẹp cây chồi còn sót lại và đốn bỏ những cây chết.

- Nếu mặt bờ cũ quá dẽ ta có thể dùng xà beng đầu nhọn xới đều bờ để đất xốp hơn để hút nước. Hoặc đào lỗ vuông sâu 3-4 tấc chỗ khoảng trống giữa hai cây, khi tưới ngập các lỗ đó nước thấm ra đều bờ.

- Dùng đất dưới mương đắp be hai bên mép bờ để giữ nước tưới lại không chảy xuống mương. Đất be này sẽ đào bỏ vào giữa bờ khi mưa nhiều.

- Rải phân đều bờ trước khi hạ máy tưới. Sau khi rải

phân nếu có rơm hay cỏ khô nên đập bỏ để giữ phân và giữ độ ẩm lâu.

*** Yếu tố nước:**

Yếu tố nước vô cùng quan trọng với cây Quýt Hồng trong thời kỳ tuổi lấy trái. Thà thiếu phân chớ không thể thiếu nước tưới. Trong suốt thời gian tuổi để đậu trái nếu bị thiếu nước hoặc lượng nước tăng giảm bất thường cũng là nguyên nhân làm cho bông hoặc trái non rụng. Nước tù, nước phèn lại càng không nên tưới. Vì vậy trong khi chuẩn bị tưới cho cây ra bông đều cần thiết là phải chuẩn bị nước thật đầy đủ và lưu thông tốt.

c) Sử dụng phân thuốc:

Trong thời gian 2 tháng, kể từ khi bắt đầu tưới vườn, ngoài lần bón phân đầu tiên thật đầy đủ ta không nên bón thêm bất kỳ loại phân gì. Điều tốt nhất là tưới nước thật đầy đủ và đều. Đừng bỏ quá khô rồi tưới thật ướt, như thế cũng là nguyên nhân làm cho trái rụng.

Với điều kiện phân nước và cách tưới nêu trên, nếu tuân thủ đúng đắn, vườn ta chắc chắn đậu trái. Chính chúng tôi đã rút kinh nghiệm trong nhiều năm liền, không

xịt một loại thuốc gì cả và tưới làm nhiều đợt và đợt nào cũng đậu trái như nhau.

Tuy nhiên, nếu ai không tin tưởng vào việc tưới của mình hoặc gặp thời tiết quá nóng, có thể xịt thêm một trong các loại thuốc như: thiên nông, tăng đậu quả, Atonik v.v... Nhưng đây là điều kiện giả tạo vì nếu vườn cây suy thì dù xịt thuốc gì cũng không giữ mãi trái trên cây được đâu. Xịt thuốc thì rất hao công phí tổn và rất tốn kém, nhưng dùng thuốc không đúng liều lượng hoặc lạm dụng thuốc thì cũng nguy hiểm vô cùng.

- Từ tháng thứ ba trở đi ta có thể bón phân trở lại để nuôi trái (nếu trời chưa mưa, vườn ít nên ngâm phân tưới). Trong việc nuôi trái lúc còn nhỏ nên dùng ít phân mà bón nhiều lần tốt hơn (thí dụ thay vì lượng phân dùng 1 tháng/lần ta dùng nửa lượng phân đó trong nửa tháng/lần). Và mỗi lần tưới hay rải phân là phải tưới nước liên tục, tránh trường hợp vô phân mà không tưới hoặc đợi mưa.

Thời tiết miền Nam thường mưa nhiều vào tháng 7 và 8 âm lịch. Lượng mưa nhiều cũng có thể làm cho cây thối rễ nhưng cũng làm cho cây phát triển tối đa.

Do đó ta nên giảm hoặc ngưng hẳn bón phân trong hai tháng đó, vì nếu kết hợp cả hai yếu tố mưa và phân sẽ làm cho trái lớn không kịp sẽ bị nứt nhiều. Mặt khác phân cũng làm cho rễ non phát triển rồi dễ bị thối. Cây thường suy vào mùa đông đến là do vậy.

Từ tháng 10 âm lịch trở đi, mưa dứt thời tiết lạnh và mau khô, mặt bờ thường nứt nẻ, cây mang trái nhiều cần nước vì vậy ta nên đẩy thêm cỏ hoặc rơm rạ để giữ ẩm mặt bờ (không nên đẩy sớm khi còn mưa và bờ còn ẩm ướt).

Có điều nên chú ý là kết hợp phân nước đồng bộ để cho cây ra đợt vào cuối tháng 10 âm lịch hoặc đầu tháng 11 âm lịch là tốt nhất vì nếu đợt ra trễ vào tháng chạp âm lịch là có thể thất mùa sau. Vì đợt non không già kịp đến khi tưới lại cây ra đợt và bông ít.

Sau khi thu hoạch, đối với Quýt Hồng cũng như người đàn bà sau khi sanh nở, cây rất yếu và mất thăng bằng, cần bồi dưỡng phân thuốc để phục hồi những phần dinh dưỡng đã thiếu mất. Vào lúc này ta nên dùng phân hỗn hợp cộng thêm chất vi lượng và tiếp tục tưới nước vừa đủ cho cây tỉnh lại ít nhất là một vài tuần lễ rồi

mới bỏ hẳn nước phơi cây.

d) Chăm sóc trái:

Tiêu chuẩn một trái Quýt Hồng có hiệu qua kinh tế cao cũng rất khó. Về vóc dáng bề ngoài, một trái quýt phải to, màu vàng đều, vỏ mỏng, không chai và bóng. Ngoài yếu tố tự nhiên của đất, sự phân bố đều trên cây với ánh sáng quang hợp của mặt trời, cũng cần có sự chăm sóc của người làm vườn.

*** Tuyến trái:**

Trên thực tế, bề trái bỏ bớt ít ai làm nhưng trên nguyên tắc điều này có thể làm được và cũng đúng thôi, vì một cây, một chùm mang quả nhiều trái không thể lớn được chưa kể tét nhánh và suy cây. Và những trái nhỏ lép, méo mó, ghẻ lở, da cám da lu nhất là những trái dưới gốc, ánh nắng mặt trời không bao giờ rọi vào, nếu ta tiếc không bẻ bỏ thì cũng chẳng có lợi bao nhiêu mà chúng còn chia phần dinh dưỡng. Rốt cuộc vườn ta chỉ có số lượng mà không có chất lượng và hiệu quả kinh tế nhất định không cao.

*** Chống chổi:**

Chống chổi là biện pháp giúp đỡ những nhánh quá

sai trái cong oằn xuống, nếu không chống chỏi kịp thời nhánh sẽ gãy. Trong lúc chống ta nên phân tán, chỏi thưa ra từng chùm trái chùm để ánh nắng rọi vào, trái mới có thể lớn và chín đều được. Ngoài ra chống chỏi còn giữ chặt sự lay động của gió, không động gốc quýt nhất là mùa nước ngập hay mưa bão. Chống chỏi càng kỹ bao nhiêu thì càng bảo đảm sự sống của cây quýt bấy nhiêu. Nhất là những vườn quýt giữa đồng trống không có cây chắn gió.

**** Phân nung trái:***

Bắt đầu từ tháng 10 âm lịch trở đi mưa dầm cũng là thời kỳ nung phân cho trái mau lớn mà không sợ nứt vì trái quýt bắt đầu “da lươn”. Thường thì người ta dùng đạm với lượng phân gia tăng để vỏ quýt mỏng và bóng. Nhưng nếu dùng toàn đạm (ureé) đất sẽ mất cân đối dinh dưỡng, cây sẽ sinh bệnh. Vì vậy ta nên bù lại sau khi bẻ trái.

**** Chuẩn bị thu hoạch:***

Bắt đầu tưới vườn ta có chuẩn bị thì thu hoạch cũng phải có một bước chuẩn bị để bảo quản cây trái. Theo kinh nghiệm, mặc dù trái chín nhưng tưới đủ nước đủ

phân trái vẫn lớn, tuy nhiên ta nên ngưng phân trước khi bẻ trái ít nhất là 15 ngày để trái không bị dập the trong lúc chuyên chở. Sau khi ngưng phân ta vẫn tiếp tục tưới nước, nếu:

- Trái quá chín tưới nước thật nhiều.
- Trái chưa chín đều ta nên tưới ít nước và ngưng nước từ 1-3 ngày trước khi bẻ trái để đi đi lại lại trong vườn vận chuyển trái ra ngoài được dễ dàng, lại nữa mặt bờ khô ít dễ đất trong lúc nhiều người đi lại.

*** Bồi dưỡng bờ vườn:**

Hàng năm nước mưa cuốn trôi hoặc xói mòn mặt bờ vườn làm mất đi một phần màu mỡ của đất. Vì vậy định kỳ vài năm một lần, ta nên vo đất để phủ thêm một lớp mỏng trên mặt bờ. Đây cũng là dịp ta bón phân chuồng vào vườn mà khỏi đào bờ âm phân, vừa đỡ tốn công và không hại rễ quýt. Có hai cách vo đất nhưng dù cách nào cũng rải phân trước (phân chuồng và phân hóa học trộn chung) rồi mới phủ đất lên.

- Cách thứ nhất (lớp đất bùn): Vào khoảng cuối tháng 10 âm lịch lúc trời dứt mưa, ta vét mương phủ kín mặt

bờ một lớp bùn mỏng. Trong bùn mang nhiều phù sa và chất vi lượng kết hợp với lượng phân chuồng và phân hóa học sẽ làm cho trái mua lớn và cây sẽ ra đợt.

- Cách thứ hai: Dùng đất khô chưa sẵn một nơi nào. Vào lúc phơi nắng cây gần tưới, ta đập đất nhỏ và rải đều bờ một lớp mỏng từ 5 phân đến 1 tấc. Như vậy khi tưới vườn rễ non của quýt có đất để ăn lên.

Trên đây là cách bồi dưỡng bờ vườn lâu năm, mặt đất cần cỗi.

V. THỜI GIAN THU HOẠCH

1. Chu kỳ ra đợt hàng năm

a) Đối với cây chưa mang trái:

Trồng một cây con hay một nhánh chiết, nếu phân nước đầy đủ cây quýt có thể ra đợt liên tục. Nhưng tính về sự tăng trưởng của tước thì một năm có thể ra non 3-4 lần. Như vậy muốn cây ra đợt rộ ta phải bón phân vào lúc nào? Cứ mỗi chu kỳ ra đợt có thể là 3 hoặc 4 tháng 1 lần, ta vô phân vào cuối mỗi thời kỳ khi có lá đợt đã già. Trong lúc vô phân ta nên tưới nước thật nhiều để đợt ra đồng loạt và mạnh.

b) Đối với cây đang mang trái:

Cây quýt có mang trái mỗi năm ra đợt non nhiều nhất là 3 lần và thường là 2 lần vì mất thời gian phơi nắng cho cây héo, lại nữa cây mang nhiều trái, dinh dưỡng chỉ đủ nuôi trái nên không phát triển rễ và đợt.

Cây mang trái ra đợt lần đầu khi bắt đầu tuổi cho ra bông, lần sau khoảng 4 tháng sau, và phân nước đầy đủ cây sẽ ra đợt vào 4 tháng sau. Nhưng nếu bón phân đủ nuôi trái mà không dư thừa thì cây sẽ "nín" đợt luôn đến ngày thu hoạch trái.

2. Thời gian cây có trái lần đầu (trái chuyển)

Tùy theo loại cây trồng, mà thời gian có trái lần đầu, cũng lâu, mau khác nhau. Một vườn Quýt Hồng săn sóc đúng kỹ thuật thì:

- Cây con từ hột ươm lên không kể thời gian giâm 1 năm đem trồng có thể từ 4-5 năm có trái. Nhánh chiết từ cây mẹ là cây trồng bằng hột từ 3-4 năm có trái. Nhánh chiết từ cây mẹ là cây trồng bằng hột từ 3-4 năm có trái.

- Nhánh chiết từ cây mẹ cũng là nhánh chiết, sau 2

năm có thể để trái được.

Tuy nhiên tùy theo tàn cây lớn hay nhỏ mà cây cho trái nhiều hay ít. Cây mang trái sớm và sai thì sẽ mau suy và có thể chết sau vài ba mùa.

- Quýt tháp da, chậm trái hơn tháp áp cành nhưng cũng tương đương với nhánh chiết.

3. Thời gian thu hoạch trái Quýt Hồng

Từ khi tưới cho ra bông đến khi trái quýt chín kéo dài khoảng 10 đến 10 tháng rưỡi.

Tuy nhiên cũng tùy theo vườn đủ ánh nắng hay vườn rợp và tùy theo tuổi của cây.

- Vườn không có cây che bóng trái mau chín và chín đều. Vườn rợp hoặc trồng dày trái chậm chín và thường thì chín phần trên đợt trước, trái dưới gốc chín không tốt màu.

- Cây tơ trái chậm chín hơn cây già và sức chịu đựng mạnh hơn nên có thể “treo” lâu được.

Biết được thời gian thu hoạch từng loại vườn và tùy theo tuổi của nó, ta có thể tính được thời gian bắt đầu

tưới ra bông lúc nào để trái chín đúng vào dịp mà mình muốn bán trái.

4. Cách tưới cho ra bông, đậu trái

Sau khi chuẩn bị thật đầy đủ (xem phần chuẩn bị trước khi tưới), ta bắt đầu tưới. Ba ngày đầu tưới nước thật nhiều. Có thể một ngày hai lần làm sao đều bờ thấm ướt. Nếu có điều kiện bơm nước ngập bờ càng tốt nhưng sau đó phải rút nước thật ráo đừng để đọng nước lâu ngày. Ngày thứ tư tưới 1 lần/ngày. Trong vòng một tuần lễ cây bắt đầu lú mầm, qua tuần lễ thứ nhì tưới cách ngày/lần hoặc 2 ngày/lần tưới đều nước, không nên lần tưới ít lần tưới nhiều hoặc bỏ cử.

Từ ngày bắt đầu tưới vườn đến bông rụng cánh khoảng 25 ngày để lại những nụ khỏe mạnh là đậu. Sau đó nụ con sẽ rụng bớt lần tùy theo sự biến đổi của thời tiết và cân bằng sinh lý của cây, chúng sẽ dừng lại ở một mức độ nào đó mà cây có thể mang được đến khi trái lớn. không nên tưới “trừ hao” một lần thật ướt rồi nghỉ 5 bảy ngày. Như thế làm cho cuống lá giãn nở đột ngột sẽ bị rụng.

Tóm lại, trồng một vườn cây ăn trái nhất là Quýt

Hồng có kết quả hay không, phần lớn là nhờ sự siêng năng chăm sóc của người làm vườn kết hợp với kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trồng cây.

VI. SÂU BỆNH VÀ DỊCH HẠI Ở CÂY QUÝT HỒNG

1. Bệnh của cây quýt

Quýt Hồng trồng ở bất cứ đất nào: bùn bồi, sét, đất thịt, trong một vài năm đầu cây phát triển rất tốt. Sau đó cây bắt đầu có triệu chứng bệnh (nhất là ở đất bùn bồi).

Những bệnh thường gặp ở cây Quýt Hồng là: Vàng lá nhỏ, nhỏ lá, bông lá (đốm lá) chảy mủ gốc và phăng nhánh (nhánh nhỏ khô dần).

a) Bệnh vàng lá:

Quýt Hồng thường bị vàng lá từ một năm tuổi trở đi. Sau khi ra đọt non, lá mỏng không xanh và dần dần ngả màu vàng. Có khi vàng hết cả cây có khi chỉ một vài nhánh. Thường thì do các nguyên nhân sau đây:

Vàng lá do thiếu sắt:

Nói cây bị thiếu sắt vàng lá thì hầu như người làm

vườn nào cũng biết, nhưng biết chính xác nguyên nhân làm cho Quýt Hồng thối rễ mới là điều quan trọng, vì từ đó ta mới tìm cách khắc phục hữu hiệu.

+ *Nguyên nhân thối rễ là:*

- Bờ bị ngập nước.
- Nước đọng trên mặt bờ vào mùa mưa.
- Nước đọng gốc quýt trong mùa mưa (Nước mưa chảy từ trên thân cây xuống gốc theo rễ và đọng lại quanh rễ nếu vùng rễ nào nước không rút).
- Vùng Đồng bằng Sông Cửu Long hai tháng mưa nhiều, lại nhằm vào mùa nước ngập hoặc vùng gần biển, mực nước bình thường cũng vẫn cao so với mặt bờ vườn, vì thế nước mưa không rút hết.

* *Phòng trị:*

- Không nên làm bờ bể mặt quá rộng.
- Nên khai rãnh để nước thoát nhanh.
- Dù mặt bờ không ngập nước, vẫn phải đắp mô cao từ 3-4 tấc để trồng cây, hàng năm chỉ bồi mô, không nên lấp mặt bờ vằng mặt mô.

- Bắt đầu mưa nhiều, mỗi gốc quýt đều khai rãnh để thoát nước chảy từ trên thân xuống.

- Nếu có thể ta dùng nylon để đậy mô khi mưa nhiều.

Trường hợp cây đã bị bệnh:

- Nếu cây từ 3 năm tuổi trở lại ta có thể cứu sống 50-70% nhưng phải mất thời gian ít nhất là 1 năm (3 lần ra đợt).

- Cây từ 4 năm tuổi trở lên hoặc đã mang trái, bộ rễ phát triển chậm nên cây bệnh khó phục hồi. Có trái thì trái cũng không tốt, tốt hơn là bứng hết gốc rễ đắp mô trồng cây khác.

** Cách chữa thông thường:*

Trước tiên là đào tìm những rễ thối, đục bỏ phần hư, rồi lấp copper-zinc hoặc thanh phèn vôi thoa vào vết chặt đứt đó. Kế đó dùng xà beng xén đứt hết rễ xung quanh gốc đường kính từ 0,8-1 mét (tùy cây lớn hay nhỏ). Mục đích là tạo bộ rễ mới nhiều hơn để có thể thay thế những rễ đã bị đục mất. Xong ta dùng thuốc kích thích ra rễ pha nước tưới xung quanh cho rễ mau phát triển. Tưới nước ít và đều, không dùng phân.

Một tháng sau, những vế bị chặt đứt bắt đầu ra rễ phụ, ta có thể dùng phân trở lại.

Vàng lá do dùng phân và tưới nước không thấm sâu vào đất:

Trường hợp này thường xảy ra đầu mùa vụ. Khi tưới cho cây ra đợt ra bông, lá quýt non không xanh, không lớn và ngả sang màu vàng đều vườn, trái non thường teo và rụng nhiều.

+ Nguyên nhân:

- Mặt bờ vườn lâu năm đất dễ, khi tưới lấy bông thường bón phân nhiều. Nước tưới không thấm sâu vào đất, phân tan không loãng ra. Gặp tiết trời quá nóng, môi trường phân, nước và sức nóng mặt trời làm ẩm độ thấp, rễ non mới ra không chịu nổi phải thối đi, mất khả năng hấp thụ nước và dưỡng chất làm cho bộ lá non không phát triển và dần dần xuống màu.

+ Phòng trị:

- Nhận xét mặt bờ vườn không xốp nên dùng xà beng đầu nhọn xới đều bờ (hạn chế đứt rễ) trước khi tưới cho ra đợt ra bông.

- Tưới nước thật nhiều 3 ngày đầu, sau đó bớt nước, tưới đều để phân loãng ra và tan sâu vào đất.

- Nên dùng cỏ khô hay rơm rạ dày bờ để giữ độ ẩm đều.

- Sau 1 tuần lễ nên thăm chừng mặt đất, nếu sâu 2 tấc, đất còn cứng là nước chưa thấm cần tưới thêm.

Nếu mặt đất lèn (quá mềm) là dư nước tưới bớt lại.

- Nếu đúng nguyên nhân trên và đều vườn lá đã xuống màu, ta tưới thêm nước cho đủ ẩm, có thể dùng phân bón lá (15-30-15) và thuốc dưỡng cây xịt tiếp sức 1 tuần/lần liên tiếp vài ba lần.

Vàng lá do nấm, vi khuẩn, virus gây ra

Theo một số tài liệu khoa học và nghiên cứu của các chuyên gia, kỹ sư về bệnh này, thì ngoài nguyên nhân do thời rế, cam quýt còn mắc các bệnh do nấm, do vi khuẩn v.v... Tuy nhiên trên thực tế, chúng ta hiện nay chưa có máy xét nghiệm để xác định chính xác cam quýt (nhất là Quýt Hồng) mắc bệnh do gì, đất trồng thiếu chất gì và đồng thời chế ra loại thuốc đặc trị.

Do kinh nghiệm nghiên cứu về nguyên nhân này

chúng tôi cũng có dùng Aliette hoặc Sincocin để phòng ngừa mỗi năm, còn điều trị một cây bị bệnh thật sự thì kết quả không khả quan lắm. Vì điều trị một cây vàng lá ta cũng không chắc là nó có phải bị nấm hay không?

b) Bệnh bông lá:

Bệnh bông lá hay đốm lá thường xảy ra vào mùa mưa. Bệnh này thỉnh thoảng gặp nhưng không nguy hại đến cây. Cây chỉ mất sức vì từng đợt đó già rụng đi, từng đợt sau sẽ hết lá xanh trở lại.

Theo tài liệu khoa học, bệnh này do một loại vi khuẩn xâm nhập vào lá non lúc ẩm ướt do tưới nước nhiều hoặc mưa nhiều. Nhìn kỹ lá bị đốm, vết đốm thấu qua hai mặt.

Còn một loại đốm lá thứ hai nhẹ hơn do nấm, cũng tác hại vào lá non trên một mặt lá.

Cả hai loại đốm lá, lúc đầu màu vàng nhạt, sau đó trở nên màu nâu và đen, dính chùm nhau rất khó phân biệt. Cả hai loại đốm đều có ảnh hưởng đến trái vì hệ thấy có đốm lá thì trái lại bị đốm. Do đó nên xịt ngừa khi lá non và tiếp tục trị khi thấy đốm xuất hiện trên trái.

Thuốc có thể phòng trị được như: Kasuran, Benlat C, Bavistin, Ridomil v.v... Xịt 1 tuần/lần xịt liên tục vài ba lần sau đó ngừa trái bị đốm 1 tháng/lần.

c) Bệnh phẳng nhánh (nhánh chết nhát):

Bệnh này thường gặp trên cây quýt có trái vài mùa trở lên. Có khi nhánh khô từ trong thân cây, có khi ngoài chót đọt những nhánh mang trái quá sai. Đây cũng là triệu chứng cây bắt đầu suy vì nó không đủ dinh dưỡng để cung cấp cho những nhánh vốn đã yếu sau thời gian mang trái. Cây có nhiều nhánh khô thì năm sau tất nhiên cây sẽ giảm trái. Nếu mùa trái kế tiếp, cây không phục hồi và không đâm chồi thêm mà tiếp tục khô nhánh thì cây sẽ chết vì một phần nhỏ bộ rễ đã bị thối mà cây không đến nỗi phải vàng lá. Nhưng dù sao ta cũng phải tỉa hết nhánh khô để cây gọn ghẽ dễ coi.

d) Bệnh chảy mủ gốc:

Bệnh chảy mủ gốc cũng làm cho cây mất sức và ngược lại cây suy yếu thường bị chảy mủ gốc. Có hai trường hợp chảy mủ:

- Chảy mủ do nứt da ở cây tơ: Vì do bón một lần

nhieu phân, cây lớn nhanh da gốc nở không kịp phải nứt và nếu gốc bị ẩm sẽ bị nhiễm trùng chảy mủ hoặc thối da. Trường hợp này không phải cây bệnh, chỉ cần giảm lượng phân và thoa thuốc, da từ từ lành. Thuốc có thể thoa phết các vết nứt như: Kasurran, Copper zine hoặc thanh phèn vôi.

- Chảy mủ do cây già suy: Thường thì những vườn quýt già, gốc sần sùi lở lói là do bệnh chảy mủ gốc. Bệnh này phát triển nhiều nhất từ tháng 10 âm lịch cho đến khi mùa mưa tới, do một loại nấm làm khô da và “độ” phồng lên, trước tiên thường chảy nước hôi thối, có khi là bọt bèo thích hợp cho dòi sinh sôi nảy nở. Mặt khác, vào những tháng này cây quýt già mạch nhựa cũng kém đi do bộ rễ đã nhiều lần thay đổi (thối một số rồi mọc lại một số) và mặt đất thì cần cỗi mất đi nhiều màu mỡ.

Tóm lại, bệnh chảy mủ gốc phần lớn có ở vườn cây lâu năm. Vườn từ 6,7 năm trở lại ít khi bị bệnh.

Cách ngừa trị bệnh này thì cũng dễ.

* *Ngừa:*

Vào cuối mùa mưa, ta dùng bàn chải và nước pha

một ít muối (loãng) chà sạch từ mặt đất lên khoảng 1-1.5 mét. Kế đó dùng thanh phèn vôi (có thể pha thêm Copper zine) phết đều gốc cây. Khi lớp vôi bị phai đi ta có thể phết thêm lần nữa mà khỏi phải rửa sạch. Như vậy trừ những tháng mưa, một năm ta có thể phết gốc quýt 2 lần.

** Trị các vết chầy mu:*

Dùng dao lóc sạch vết mủ bầy nhầy, xong dùng bàn chải rửa sạch rồi phết dung dịch thuốc nói trên một tuần/lần, liên tiếp 3 lần là khỏi hoặc thoa Aliette cũng tốt. Từ từ phần da bị cắt làm da non và lành lại.

2. Bệnh của trái quýt

a) Bệnh bông trái (đốm trái):

Bệnh bông trái những năm gần đây phát triển rất nhiều, nhất là những vườn cây lâu năm, cây già (kể cả cây to trồng lại trên vườn cũ, trái vẫn bệnh). Theo tài liệu khoa học, bệnh này do một loại nấm gây hại. Và, loại thuốc đặc trị hiện nay chưa có.

Theo kinh nghiệm chúng tôi, thì bệnh này phát sinh vào lúc trái da lươn, tức là vào cuối mùa mưa. Nếu cùng

một vườn cây mà có trái ngược mùa thì trái ít bị bệnh đốm. Như vậy có thể nói trong những tháng có ẩm độ cao, dễ bị úng thủy là lúc các loại nấm thuận lợi tấn công và làm cho trái bệnh.

- Hình thức bệnh bông trái này lúc quýt gần da luôn là trên da có những dấu gần như lõm vào lẫn lẫn, da trái quýt càng chín thì những dấu lõm ngả màu nâu, rồi đen nên nhiều người gọi là bệnh “nốt ruồi”.

- Một hình thức bệnh nốt ruồi thứ hai trên cây tơ, ta dễ phát hiện, lúc cây ra đọt non khi lá bị đốm thì kèm theo trái cũng bị đốm. Lúc đầu, trái còn nhỏ những mụn màu vàng lợt nổi cộm trên da, lẫn lẫn ngả màu vàng sậm và khi trái chín những mụn này trở thành đen giống như “nốt ruồi”.

** Phòng trị:*

Hiện nay có vài loại thuốc phòng trị cũng có kết quả nhưng quá đắt tiền như: Benlat C, Zinneb, Copper zine v.v... Ngoài cách phun thuốc hàng tháng trên trái ta nên tưới thêm quanh gốc từ 10-12 g/m² vài lần vào đầu mùa mưa và lúc trái bắt đầu da luôn, chứ đến lúc thấy bệnh xuất hiện thì không còn trị kịp nữa.

b) Bệnh da cám, da lu: (xem hình bìa sau)

- *Da cám*: là một loại bệnh mà màu da quýt sần sùi màu xám xám giống như cám. Thường thì trái không lớn và khô đầu múi có khi khô nguyên trái. Quýt da cám có rải rác không phân biệt vườn già hay vườn tơ. Quýt bệnh loại này thì không bán được, vì trái quýt dù chín cũng có màu đẹp, ta nên bẻ bỏ càng sớm càng tốt.

- *Da lu*: là màu da trái quýt bị bệnh. Bệnh này hơi khác bệnh da cám, da quýt lảng hơn nhưng thay vì màu vàng, da lại có màu nâu giống như măng cụt hay vú sữa chín. Trái quýt màu da lu còn ăn được, múi quýt ít bị khô lại ngọt. Nhưng nói chung hai loại bệnh này đều làm cho Quýt Hồng mất giá trị kinh tế.

** Phòng trị:*

Đây là vấn đề lo âu của nhà vườn, vì hiện nay chưa có một cơ quan khoa học nông nghiệp nào phân chất đất và xác định nguyên nhân để phòng trị một cách chính xác cho các bệnh của Quýt Hồng. Tuy nhiên theo kinh nghiệm của chúng tôi, nếu vườn nào bị nhiều loại bệnh trên, nên giảm lượng phân lân và dùng thêm Kali,

tránh dùng loại phân DAP có nhiều chất dầu. Còn phòng trị, ta có thể áp dụng cách phòng trị như bệnh đốm trái.

Hiện nay có tài liệu cho rằng bệnh da lu là do nhện đỏ gây ra và dùng thuốc trừ sâu trừ nhện để xít diệt. Tuy nhiên, nguyên do này còn trong vòng thử nghiệm thì năm nay (1997) chẳng lẽ do dịch nhện đỏ hay sao? Đa số vườn quýt đều bị bệnh trên từ 10% đến 80% (nay cả vườn năm rồi trái rất tốt có tiếng, năm nay trái vẫn bị nám đỏ nám đen!).

Một số người chưa tin tưởng vào tài liệu thì cho rằng do sự lạm dụng thuốc xít và phân bón lá làm tác hại đến da trái quýt.

Theo chúng tôi, thì thuốc hay phân bón lá đều có công hiệu của nó, nhưng nhiều người làm vườn chưa nắm vững phương pháp xít nên đã pha chung nhiều thứ cùng lúc (chưa kể quá liều lượng), thuốc sinh phản ứng phụ làm hại đến trái quýt. Đó là điều chắc chắn.

Để dung hòa giữa quan niệm xít thuốc và không dám xít thuốc dù quýt đã bị bệnh. Chúng tôi đề nghị:

- Xít thuốc phòng ngừa hay điều trị bệnh gì đúng

vào thời điểm giữa bệnh hay bệnh phát triển, khi thời kỳ đã qua ta nên ngưng.

- Không nên xịt phân bón lá cùng chung với thuốc trừ bệnh.

- Không nên xịt quá liều lượng và lúc trời nắng gắt.

c) Trái xanh, trái vàng rụng:

Trái xanh rụng hay trái vàng rụng: cũng là do hiện tượng thời tiết thay đổi mà thôi. Nhưng một phần cũng do cây yếu. Những lúc tiết trời quá nóng nhiệt độ tăng cao, chúng ta tưới nước có hạn, chỉ làm ướt gốc chứ không thể điều hòa không khí. Vì vậy cuống trái nhỏ teo dần, mạch nhựa lưu dẫn không đều, nếu gặp một vài đám mưa to, tiết trời mát mẻ cuống trái sẽ giãn nở đột ngột cho trái rụng.

Muốn hạn chế trái non rụng ta có thể nắm các điều kiện sau đây:

- Bón phân khi bắt đầu tưới vườn tương đối đủ dinh dưỡng để cây sung nuôi trái (như người đàn bà sanh cần có sức khỏe để có sữa cho con bú).

- Trong lúc thời tiết quá nóng kéo dài nhiều ngày,

ta nên tưới nước thật nhiều (tưới cả trên cây càng tốt). Và nếu thấy trời sắp mưa, lại không nên giảm tưới để tránh sự giãn nở đột ngột của cuống trái.

- Mới mưa một vài đám không nên bón phân vội, vì nếu trời nắng trở lại thì càng làm cho trái rụng nhiều hơn.

- Thời gian từ khi tưới vườn đến mùa mưa bắt đầu, không nên làm cỏ vườn mà cần dây thêm để mặt bờ không bị trơ trọi dễ bị thổi rễ phẩn. Đó cũng là nguyên nhân do rụng trái non và lá xuống màu.

3. Sâu hại đợt non

a) Sâu xanh và kiến đất:

Hai loại sâu đều phá hoại đợt quýt non ở bất cứ lúc nào. Sâu xanh cắn lá non, có khi ăn cụt tước nhưng không nguy hại bằng kiến đất. Khi kiến đất tấn công một cây nào thì trong một ngày có thể từng đợt non bị héo rụi hết. Vì vậy tốt hơn hết khi cây tơ ra đợt ta nên xịt ngừa một vài lần với Arodin hay Sumicin v.v...

b) Sâu vẽ bùa:

Sâu vẽ bùa (SVB) có tên khoa học là *Phyllocnistis*

Citrella. Chúng phá hại đợt non của cam quýt và gây hại nặng đối với vườn cam, quýt lúc ra bông, đậu trái. Mầm mống xuất hiện của SVB là ấu trùng nở từ trứng của một loại bướm đêm rất nhỏ (giống con bọ hóng bay vào đêm). Nhưng thực tế mắt ta khó thấy trứng và ấu trùng, đến khi phát hiện lá non của cam, quýt không xòe ra, một mép lá cuộn tròn và bắt đầu dị hình là đã bị SVB gây hại rồi.

Quan sát kỹ một lá cam, quýt non bị SVB ta thấy mặt dưới lá như có một lớp kiếng mỏng và những chỉ đen ngoằn ngoèo nằm bên trong. Đó là SVB.

Những đợt tưới vườn gặp vài đám mưa đầu mùa, thường vị SVB và có thể thất mùa. Nhìn toàn bộ vườn cây ngả màu vàng, từng lá quăn lại và dần dần rụng đi. Lá mất khả năng hấp thụ dưỡng khí và che bớt ánh nắng mặt trời nên những trái từng trên rụng nhiều.

** Phòng trị:*

Đối với SVB, khi phát hiện mới xịt thuốc trị thì không kết quả vì ấu trùng đã lớn thành sâu nằm kín trong lớp kiếng và lá thì quăn lại nên khó trừ. Xịt thuốc diệt được SVB lúc còn là trứng hoặc vừa nở thành ấu trùng. Tức

là ta nên xịt ngừa sau khi tưới vườn từ 8-10 ngày với một trong các loại thuốc như: Sumialpha, Decis, Monitor v.v.. với liều lượng chỉ dẫn trong toa. Cách 5-7 ngày sau, ta xịt lần hai.

4. Dịch hại của trái quýt

Cây quýt mang trái từ lúc hình thành đến lúc chín hao hót không biết bao nhiêu. Sau thời gian trái rụng lúc còn nhỏ, đến trái da lươn lại gặp những dịch hại đục phá cho tới khi bẻ bán. Những dịch hại như bọ xịt, bướm, ong, chuột, dơi v.v...

a) Bọ xịt xanh, bọ xịt vàng:

Loại này đeo bám vào trái quýt suốt ngày đêm và hút chất dinh dưỡng của trái làm cho trái quýt đỏ và rụng. Chúng rất khó trừ, vì gặp thuốc thì bay đi, hết thuốc thì đậu lại. Tuy nhiên ta cũng có thể xịt ngừa bằng Trebon hoặc Monitor 1 tuần/lần hoặc lấy bông gòn thấm thuốc nhét vào ống tre treo những nơi quýt sai chùm để cho chúng tránh xa trong thời gian quýt chín.

b) Ong bướm:

Hai loại này phá hại quýt cùng một lúc là dùng kim

chích vào trái để hút nước làm cho trái quýt chảy nước và thối từng quãng rồi rụng. Ong thì phá hại ban ngày, còn bướm thì phá ban đêm.

- Ong rất khó trị và cũng có thể dùng cách trị bọ xít để trị luôn cả ong.

- Còn bướm ta có thể dùng đèn và vợt rọi bắt hằng đêm hoặc treo chuối ta vừa cầm tay để nhử chúng đến ăn và chụp bắt.

c) Chuột dơi:

Loại dịch hại này tuy phá hại không nhiều nhưng cũng rất khó chịu và rất khó trừ. Chúng là những “tay” thường ăn trái ngon hơn cả. Những trái quýt trên đợt cây chín trước, to và ngọt là những mục tiêu cho chúng.

Chuột thì có thể trừ được. Ta làm rập, bẫy gài trên những cây quýt có dấu hiệu chuột phá lần lượt bắt hết. Còn những chú dơi thì có thể dùng lưới giăng bắt để hạn chế phần nào.

Tóm lại, những dịch hại của quýt kể ra cũng nhiều loại, phá hại làm thất thu vườn cây trái. Chúng ta phải học tập kinh nghiệm và tìm hiểu về kỹ thuật canh tác để hạn chế những thiệt hại. Tuy nhiên không thể tránh

được những thất thoát. Và đó là điều ta phải cố gắng để khắc phục.

VII. VÀI PHƯƠNG PHÁP GÂY (NHÂN) GIỐNG

1. Gây giống bằng cây con

Gây giống bằng cây con là phương pháp tạo được nhiều cây giống nhất, vì là quá trình tạo cây con từ hạt. Hạt mang tính di truyền của cây mẹ. Do đó ta phải chọn những cây cho trái tốt để lấy hạt. Trái phải chín tới, không sâu bệnh và lựa những hạt đủ no đem gieo.

a) Cách gieo hạt:

Hạt Quýt Hồng là loại vỏ mỏng, không có thời gian ngủ nghỉ, khó để lâu, khi lấy hạt xong là đem gieo ngay. Có hai cách gieo.

*** Cách thứ nhất:**

Xới nhuyễn một vùng đất làm nơi gieo, hoặc trong một cái chậu hay một cái thùng đựng đất, rải rải hạt quýt một lớp đều dày thưa tùy ý, xong rải lên một lớp tro trấu trộn một tí thuốc trừ kiến, tưới nước mỗi ngày. Khi quýt con mọc lên hai lá mầm nên xịt thuốc trừ sâu cắn lá.

*** Cách thứ hai:**

Thay vì dùng tro trấu, ta dùng đất bùn một lớp dày chừng 2-3 phân phủ lên đất, rồi gấn hột quýt lún xuống ngập hột. Cách này không cần phải tưới khi mặt bùn còn mềm. Cũng phải nhớ giữ kiến xịt thuốc trừ sâu cẩn lá.

Sau khi gieo hột được 1 tháng, ta lựa những cây mạnh mọc cao nhỏ để vào bầu nylon (đường kính từ 8-10 phân) với đất trộn phân hữu cơ và tro trấu. Từ tháng thứ 3 trở đi cây con cao khoảng 2 tấc, ta có thể giâm xuống đất được.

b) Cách giâm cây con:

Quýt con trong bầu giâm xuống cũng phải ngay hàng thẳng lối. Khoảng cách từ 4-5 tấc một cây, theo tường liếp nhỏ từ 0,8-1m và 2 liếp cách nhau một khoảng để có thể đi lại tưới hoặc ngồi chiết gốc hay bứng cây con được. Quýt con đem giâm nhờ có bầu nên ít héo, tuy nhiên ta cũng phải chăm sóc cẩn thận. Đất giâm phải xới tơi xốp và âm phân chuồng, tưới nước hàng ngày và mỗi tháng tưới phân từ 1-2 lần. Cần xịt thuốc trừ sâu kiến mỗi lần ra đợt non.

c) Chiết ngang gốc cây con:

Bộ rễ Quýt Hồng dễ bị thối khi đọng nước hay ngập nước. Trước đây khi nghề trồng Quýt Hồng chưa được phổ biến, nhà vườn để nguyên vẹn cây con đem trồng, nên những năm mưa nhiều hay nước ngập cao, cây quýt chết và thường là thối rễ cái và những rễ ăn sâu. Do vậy, muốn tạo bộ rễ ăn cạn trên mặt đất, về sau người ta chiết ngang gốc cây con trước khi đem ra vườn trồng.

Cách chiết cây con thì cũng tương tự như chiết một nhánh chiết. Khi cây con được 1 năm tuổi hoặc cây con có chiều cao 6-7 tấc trở lên là có thể chiết được.

Trước khi chiết ta nên bắt bỏ những nhánh ngang sát mặt đất và bầu chiết cao khỏi mặt đất trên dưới 2 tấc, tùy cây con cao hay thấp.

Sở dĩ không chiết sát mặt đất vì:

- Thứ nhất là thao tác trong lúc chiết được dễ dàng.
- Thứ hai là gốc chiết sau khi cắt đi có thể tái sinh.

Nghĩa là sau khi bầu ra rễ cắt đi ta vô phân tưới gốc còn lại sẽ đâm nhiều chồi non. Lựa những chồi mập tốt

chứa lại nhiều nhất là 2 chồi. Mỗi năm sau có thể chiết được 1 lần nữa.

**** Ưu khuyết điểm của vườn trồng cây con:***

- Ưu điểm: Trồng bằng cây con có thân to, tàn lớn, trái tốt, ít chống chỏi và sống lâu năm.

- Khuyết điểm: Là thời gian ươm hột và giâm cây con ít nhất là 1 năm mới chiết ngang trồng được. Như vậy nếu lập vườn không chuẩn bị trước ta sẽ không có cây giống để trồng. Thời gian cây bắt đầu có trái cũng lâu hơn quyết chiết cành. Mặt khác cây lâu năm quá cao, có chống chỏi cũng khó và khó hái trái.

2. Gây giống bằng phương pháp chiết nhánh

Nhánh chiết mang đầy đủ đặc tính di truyền của cây mẹ, nên muốn gây giống bằng nhánh chiết ta cũng phải lựa cây mẹ có đầy đủ yếu tố ưu việt: Cây mẹ không bệnh, trái to, trái ít nhiễm bệnh và nhất là cây tơ từ 2-4 năm tuổi.

- Nhánh chiết từ cây mẹ là cây trồng bằng hột, cây sẽ phát triển mạnh nhưng chậm có trái từ 1-2 năm.

- Nhánh chiết từ cây mẹ nguyên là nhánh chiết có

thể vừa phát triển vừa có trái. Ta phải bỏ trái non khi chưa đúng sức. Cành lá sau này cũng yếu ớt hơn và tuổi thọ ngắn hơn nhánh chiết từ cây trồng bằng hột.

**** Ưu khuyết điểm trồng cây bằng nhánh chiết:***

- Nhánh chiết trồng rất mau có trái, khi trồng xuống đất, cây bắt đầu tốt là có thể có trái nhưng phải đợi cây đúng sức (từ 2,5 năm trở lên nếu tàn lớn là có thể để trái được).

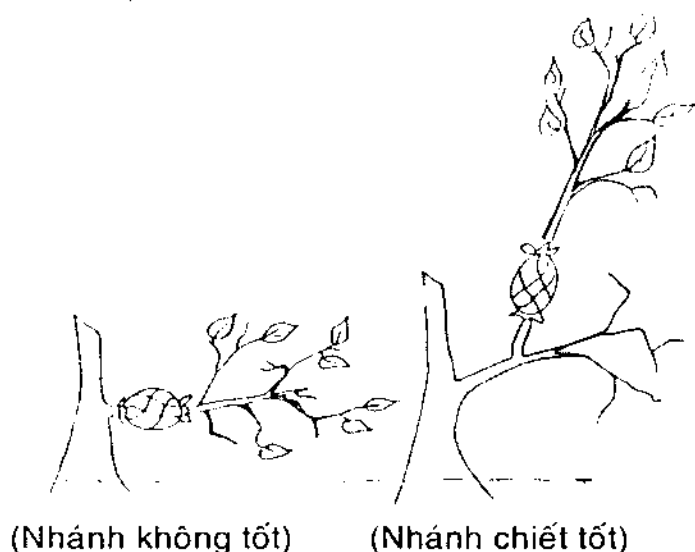
- Dễ đậu trái hơn cây con. Trái rất sai nhưng trái nhỏ, cây thấp, cành lá yếu ớt, nặng việc chống chọi.

Tóm lại, lập vườn trồng cây bằng nhánh chiết mau hưởng huê lợi nhưng tuổi thọ kém hơn cây trồng bằng hột và càng lâu năm trái càng thưa thớt vì cành nhỏ khô dần. Nhìn vào cây trồng bằng nhánh chiết về già thường khẳng khiu, sơ rơ không cân đối như một cây trồng bằng hột.

**** Cách chọn nhánh chiết:***

Muốn một cây chiết trồng xuống đất mau phát triển, nhánh chiết dù từ một cây mẹ trồng bằng hột hay là một cây nhánh chiết, trước tiên cây mẹ phải tốt, không

có triệu chứng vàng lá. Không chiết những nhánh gốc đâm ngang mang nhiều nhánh phụ. Nên lựa những nhánh thẳng trên có hướng đâm lên (càng về ngọn càng tốt) trồng cây lớn, chót đọt nhỏ (đầu voi đuôi chuột) (xem hình 1).



(Hình 1)

3. Gây giống bằng phương pháp tháp (ghép)

Có nhiều phương pháp tháp cây ăn trái như: Tháp áp, tháp đoạn cành, tháp mắt có dính thịt cây, tháp chữ T, tháp da (tháp cửa sổ). Nhưng đối với cam quýt phương pháp tháp mắt “tháp chữ T” hoặc “tháp da” là thích hợp nhất.

a) Tháp da (tháp cửa sổ)

Phương pháp này có tỉ lệ sống cao nhất và áp dụng cho quýt và các loại cây ăn trái khác để tách vỏ và chuyển nhựa tốt.

*** Cách tháp:**

Chọn gốc tháp và cành tháp có độ tuổi và đường kính tương đương.

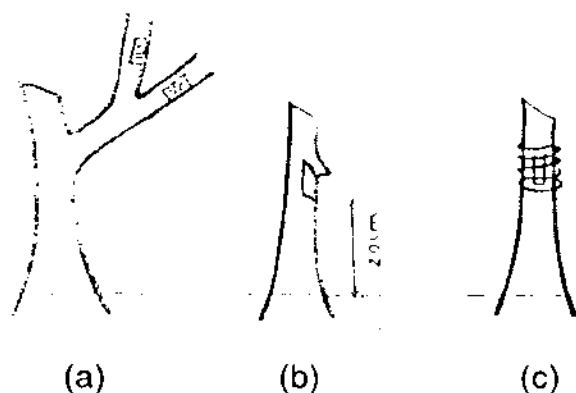
Trước tiên dùng dao lấy một miếng da trên nhánh có mắt ngủ cỡ 1x2cm (hình 2a). Giữ kỹ miếng da không làm dơ và ngược đầu. Kế đó cắt “cửa sổ” trên thân gốc tháp bằng với miếng da vừa lấy, cách mặt đất khoảng 20-30cm (hình 2b). Xong đặt miếng da vào khoảng “cửa sổ” và đập cửa sổ lại. Lấy băng keo quấn chặt kín lại (hình 2c). Sau khoảng 10 phút mở băng keo ra và cắt miếng vỏ đập ngoài. Nếu miếng da tháp liền và sống trên gốc tháp thì sau 3-5 ngày ta có thể cắt ngọn gốc tháp được. Cách cắt mặt tháp 2 cm nghiêng một góc 45° về phía ngược chiều với mặt tháp.

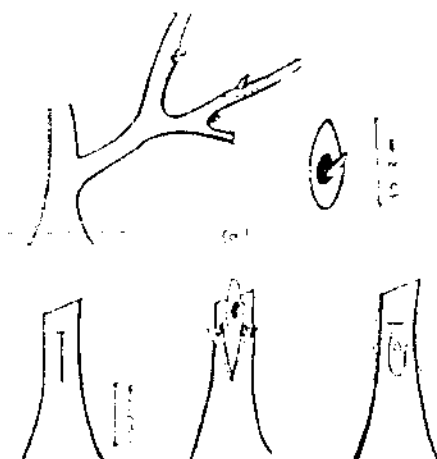
b) Tháp chữ T.

“Tháp chữ T” là thay vì giống tháp cửa sổ ta mở

miếng trên gốc tháp giống chữ T. Dùng dao rạch một lần ngang khoảng 1cm và 1 lần đứng độ 2cm giữa lần ngang và thẳng gốc. Cắt một mắt tháp có cuống lá và 1 lớp thịt cây mỏng dính theo mắt tháp nhưng lát cắt phải thật dứt ngọt, tránh làm dập thịt cây dính theo da. Xong đẩy mắt tháp có cuống lá vào khe chữ T (tránh làm ngược đầu). Dùng dây nylon hoặc băng keo băng chặt kín vết tháp lại.

Sau 10 ngày đến 2 tuần lễ mở dây buộc và kiểm tra miếng da tháp. Nếu da sống và liền gốc tháp thì da còn tươi và cuống lá vàng rụng đi. Năm ngày sau có thể cắt ngọn gốc tháp được. Phải xem miếng da thật kỹ và chắc sống thì hãy cắt ngọn gốc tháp, nếu không ta có thể tháp lại. (Hình 2).





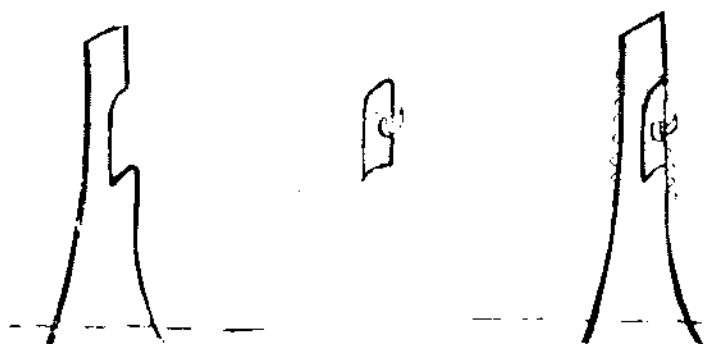
(Hình 2)

c) *Tháp mắt nhỏ có dính thịt cây:*

*** Cách tháp:**

Chọn những tược đứng non tốt, mập mạnh để làm nhánh tháp. Dùng dao bén cắt một lát hình lưỡi gà ở gốc tháp, cánh mặt đất từ 1-2 tấc có kèm theo vỏ một lớp thịt mỏng. Chiều dài từ 1-1,5cm. Cắt ở nhánh tháp đã chọn, một mắt còn ngủ và có cuống lá, kích thước tương đương với gốc tháp. Xong đặt ngay vào gốc tháp đã cắt và buộc chặt bằng dây nylon hoặc băng keo. Sau 15-20 ngày có thể mở dây băng và cắt ngọn gốc tháp (giống cách tháp cửa sổ). Nếu trường hợp băng

buộc chứa mọt ngủ ló ra ngoài, ta có thể để đến khi mọt lú mồm mới mở dây buộc và cắt ngọn cũng được (Hình 3).



(Hình 3)

d) Thời vụ tháp cây và cách săn sóc cây tháp:

Thời tiết thuận lợi đối với Quýt Hồng gốc chanh, cam hoặc bưởi là vào thời kỳ ta tưới vườn mạnh để cây ra đọt ra bông cho đến khi có mưa, tức là lúc cây chuyển nhựa tốt. Nên tránh những tháng 7,8,9 âm lịch mưa nhiều sẽ làm vết tháp dễ bị hư (thối da). Nghĩa là từ tháng 3-6 và từ 10-11 âm lịch. Ngoài những tháng trên cũng vẫn tháp được nhưng tỉ lệ sống thấp.

Khi những mọt tháp bắt đầu lú mồm ta nên chăm

sóc cẩn thận như một cây non vì nếu mọt tháp bị gãy hay mất đi là uổng công. Trước tiên là theo dõi và bỏ bỏ những tước mọc ngoài mọt tháp, chỉ chứa một mọt tháp duy nhất mà thôi. Đồng thời ta cũng nên làm cỏ cho trống, cặm cây để bảo vệ và buộc gượng tước tháp khi mọc dài ra. Dùng phân và tưới nước thường xuyên để tước tháp mau lớn.

Tóm lại, gây giống bằng phương pháp tháp ghép để lập vườn là việc làm rất tỉ mỉ mất nhiều thời gian và kỹ thuật tháp phải cao. Nhưng mặt khác thì ta có thể bảo đảm vườn quýt được lâu bền và sẽ tránh được những bệnh mà giống Quýt Hồng nguyên thủy gặp phải.

PHẦN HAI

CÔNG DỤNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG VÀI LOẠI THUỐC THƯỜNG DÙNG

A. THUỐC TRỪ NẤM, BỆNH

1. ALIETTE

a) Công dụng: Aliette là một loại thuốc bột trắng hoàn toàn hòa tan trong nước. Thành phần gồm 80% chất Phosethyl-Al và 20% chất phụ gia. Sử dụng cho cây chủ trị nấm Phytophthora và Pythium.

Nấm Phytophthora gây hại nặng cho tiêu (thối rễ, gốc và chết nhanh) táo ổi, phong lan, cam quýt v.v...). Bệnh có thể gây hại trên lá. Thân rễ nhiễm ở đâu gây thối nhiễm ở đó. Vì bệnh phát triển, tác hại nhanh, gây chết cây con và cây lớn hàng loạt. Khi thấy cây bệnh trên lá, bộ rễ đã thối, nên phun ngừa trước mới có hiệu quả.

b) Cách dùng: Pha nồng độ 2-3% (2-3g) tức khoảng 1 muỗng café/1 lít nước phun ướt đều trên thân lá 1 tháng/lần vào mùa mưa. 2 tháng/lần vào mùa nắng.

Thuốc được cây hấp thu vào mạch dẫn đi khắp thân rễ (nội hấp).

2. BENLAT C

a) Công dụng: Benlat-C là loại thuốc có đặc tính lưu dẫn, tiếp xúc và tác dụng rộng. Thuốc phòng trừ nhiều loại bệnh hại trên các loại cây trồng khác nhau.

Trên các loại cây trồng như rau màu, cà chua, dưa hấu, đậu, các loại cây ăn trái, xoài, cam, quýt. Cây công nghiệp: Tiêu, cà phê, dâu tằm. Benlat C trừ được các loại bệnh đốm lá, đốm trái, gỉ sắt cà phê, dưa hấu chảy dây v.v...

b) Cách dùng:

Cây công nghiệp, cây ăn trái dùng từ 20-25g cho bình 8 lít.

3. COPPER-ZINE

a) Công dụng:

Phòng trị các bệnh do nấm trên các loại cây trồng như: lúa, đậu, dưa hấu, cà chua, táo, chuối, ca cao, cà phê, tiêu, cam, quýt v.v...

b) Cách dùng:

Pha 2-3 muỗng canh trong 1 bình 8 lít.

Cây ăn trái: (ngừa bệnh, giúp sai trái và bảo vệ trái) sau khi cây đâm tược và lá non, phun thuốc 2-3 lần cách nhau 10 ngày và khi cây đã đậu trái non phun thuốc 15 ngày/lần đến khi trái đủ no.

4. MANZATE

a) Công dụng và cách dùng:

Manzate được dùng để phòng trừ các bệnh sương mai, cháy lá, dịch muôn, các bệnh do các loài nấm *Alternaria*, *Peronospora*, nấm gây bệnh thán thư, nấm *collectotrichum* và nấm *Ventura* gây hại cây ăn quả và cây thực phẩm.

Để phòng trị bệnh sương mai trên bắp cải và dưa chuột, bệnh dịch muôn trên cà chua và khoai tây, bệnh đốm lá trên đậu, đu đủ... Sử dụng từ 1-1,2kg/ha pha với 500-600l nước phun cho 1 ha, tùy theo cây còn nhỏ hay lớn.

Hòa với nước phun định kỳ 7 ngày 1 lần, mỗi vụ không phun xịt quá 4 lần.

5. ZINEB

a) Đặc tính:

Zineb 80 ở dạng bột mịn màu trắng mùi nồng. Hoạt tính ít tan trong nước và tan được trong một số dung môi hữu cơ. Ở môi trường kiềm thuốc có thể bị phân giải. Zineb có tác dụng tiếp xúc, ít độc cho người, gia súc nhưng dính vào da có thể gây ngứa khó chịu. Thuốc tương đối an toàn cho cây trồng và thường có hiệu lực đối với các bệnh là đối tượng phòng trừ của các thuốc gốc đồng. Vì vậy trên thế giới người ta thích dùng Zineb hơn vì dễ pha chế hơn Bordeaux.

b) Công dụng và cách dùng:

Zineb 80 công hiệu với nhiều loại bệnh như bệnh sương mai hại cà chua, khoai tây, thuốc lá, bệnh gỉ sắt cà phê, bệnh đốm đen cam quýt, bệnh đốm lá trên các loại cây ăn quả.

- Liều lượng 1 - 2 kg/ha.

- Nồng độ 1/500 - 1/800.

Phun vào thời kỳ có vết bệnh đầu tiên xuất hiện.

6. KASURAN

a) Đặc tính và công dụng:

Thuốc trừ nấm, diệt khuẩn với phổ tác dụng rộng. Tác dụng phòng trừ bệnh nhờ ưu thế trộn lẫn Kasugamycin và đồng. Thuốc đặc biệt trừ bệnh ung thu trên cam quýt.

b) Cách sử dụng:

Phun trên lá ướt đều. Lần đầu phun thuốc khi thấy triệu chứng đầu tiên của vết bệnh xuất hiện. Các lần sau cách nhau từ 7-10 ngày (khoảng 4 lần đối với cam, quýt).

B. THUỐC TRỪ SÂU

1. AZODRIN

a) Công dụng:

Azodrin 50DD là thuốc sát trùng loại hợp chất photpho hữu cơ có tác dụng lưu dẫn, tiếp xúc và vị độc. Azodrin 50DD dùng để phòng trừ bù lạch, rầy mềm, rệp dính, rầy xanh, rầy cải, rầy trắng, sâu đo, cuốn lá, sâu đục thân, ăn lá non cam, quýt v.v...

b) Cách dùng:

Bắp, mía, bông, vải, cà phê, thuốc lá, cây ăn trái:
Pha 1 lít thuốc với 800 lít nước (1 chai 100cc/bình 8 lít).

2. CONFIDOR 100 SL

Công dụng và cách dùng:

Confidor là loại thuốc lưu dẫn dùng để phòng trị các loại rầy xanh, rầy nâu, rệp, rầy lửa, nhện đỏ, bọ trĩ, sâu vẽ bùa trên các loại cây trồng như bông vải, cây ăn trái (cam quýt).

- Nồng độ khuyến cáo: sử dụng 0,5 lít cho 1 ha.
- Cây ăn trái các loại: 5-10cc/bình 8 lít.

3. SUPPASIDE

a) Công dụng:

Trừ sâu rầy, rệp sáp, rệp dính, bọ xít, nhện đỏ, sâu cuốn lá, sâu vẽ bùa trên cây ăn trái và cam quýt.

b) Cách dùng:

10-15cc/bình 8 lít.

C. DƯỠNG CÂY VÀ ĐIỀU HÒA SINH TRƯỞNG

1. ATONIK

a) Đặc tính: Atonik là loại thuốc điều hòa sinh trưởng, ít độc hại cho người và động vật, an toàn với cây trồng và môi trường. Thuốc ở dạng lỏng màu nâu sẫm, dễ tan trong nước, trung tính và ít mùi.

b) Công dụng:

Atonik xâm nhập nhanh chóng vào mô cây trồng làm tăng lưu chuyển của nguyên sinh chất trong tế bào thực vật và làm cho cây ra rễ nhanh, tăng sinh mầm búp thúc đẩy sinh trưởng phát triển nhanh, đẩy mạnh việc thu tinh, kết quả giảm bớt hoa rụng, quả rụng, làm cho hoa quả lớn hơn và thu hoạch sớm hơn.

c) Cách dùng:

Atonik được dùng rộng rãi cho nhiều loại cây trồng trong mọi thời kỳ sinh trưởng và phát triển của cây, từ lúc gieo trồng đến lúc thu hoạch. Cách sử dụng thuốc đa dạng: ngâm hạt, củ, hom giống, phun cây giống vườn ươm. Tưới hoặc phun trực tiếp lên cây.

- Liều lượng theo sự chỉ dẫn trên bao bì.

2. LITOLEN

Công dụng và cách dùng:

- Thúc đẩy sự sinh trưởng và phát triển cây.
- Kích thích sự nảy mầm và ra rễ.
- Kích thích sự ra hoa.
- Giảm sự rụng hoa và rụng trái.
- Nâng cao phẩm chất cây trồng.

Chú ý: xem kỹ bảng hướng dẫn sử dụng trên bao bì.

3. THIÊN NÔNG

a) Công dụng:

Kích thích ra nhiều hoa, trái. Dùng thuốc này cây lấy hoa sẽ có nhiều hoa, cây ăn quả cho nhiều quả, quả to, màu sắc tươi ngon. Có tác dụng tăng sức đề kháng sâu bệnh. Ngăn ngừa trái rụng non. Kích thích tăng rễ, làm chậm ngày thu hoạch theo ý muốn.

b) Cách dùng: Hòa tan 100g với 100 lít nước sạch, dùng bình xịt phun 3-4 lần trong một mùa (2 muỗng cà phê vun cho bình 10 lít):

- * Khoảng 10 ngày trước kỳ trổ hoa, phun ւớt đều lá.

- * Khi hoa sắp kết trái, phun ւớt đều lá và hoa.

- * Khi quả còn nhỏ, phun ւớt cả cành, lá, quả.

- * Khi giá thấp muốn hoãn ngày thu hoạch 5 ngày trước kỳ hái thường lệ, phun ւớt đều quả và cuống. Thu hoạch sẽ chậm lại khoảng 2-3 tuần lệ mà không rụng, phẩm chất tốt.

- * Kích thích đâm rễ: cành chiết thì tưới phân chiết, tuần 2 lần cho đến khi mọc rễ dài.

D. KHÁI NIỆM VỀ PHÂN HÓA HỌC

Hiện nay vấn đề bón phân, nhà vườn chưa thống nhất, còn tùy tiện và tùy theo kinh nghiệm của mỗi người. Tuy nhiên cũng cần biết qua đặc tính từng loại phân hóa học. Loại cần nhiều cho cây gọi là chất đa lượng như: Đạm, Lân, Kali và một lượng nhỏ các chất mà cũng không thể thiếu được đó là vi lượng như Magne, Đồng, Kẽm, Sắt v.v... Các chất dinh dưỡng trên cần được bón cân đối cho từng thời kỳ phát triển của cây, của trái để hạn chế những bệnh hoạn có thể sinh ra do cây hấp

thụ không đủ hoặc dư thừa một chất dinh dưỡng nào đó.

Ba chất quan trọng và căn bản là Nito (N), Phốtpho (P) và Kali (K).

a) NITƠ (N): Chất đạm giúp cây tăng trưởng cả về thân, cành, lá... Đạm là chất quan trọng nhất đối với cam quýt vì cây cần một lượng đạm rất lớn.

Thiếu N cây sẽ cần cỗi, rễ không phát triển, lá mỏng không xanh, trái nhỏ; nhưng nếu thừa N thân cây mềm, dễ gãy, chịu nắng hạn kém, ra hoa khó đậu trái và rụng nhiều mỗi khi chuyển đổi thời tiết. Vỏ trái mỏng dễ bị nứt.

b) Phốt phat (P): Chất lân giúp điều hòa các chức năng sinh sản: ra hoa kết trái, rễ phát triển, đặc biệt là rễ phụ. Bón lân cải thiện màu sắc lá, phẩm chất trái.

Cam quýt thiếu lân thường phát triển chậm, lá mỏng màu xanh tối, năng suất giảm, trái thường khô nước.

c) KALI (K): Chất kali cần cho sự chuyển nhựa trở hoa kết trái. Bón kali giúp cây dễ đậu trái, chịu nắng hạn tốt và có khả năng đề kháng sâu bệnh. Trái chín

mau và màu sắc tươi đẹp.

Cây thiếu kali lá quăn nhỏ, trái nhỏ và rụng hàng loạt sau khi đậu trái, phẩm chất kém.

❖ NHẬN DIỆN MỘT SỐ PHÂN DỪNG CHO CAM QUÝT

- Phân UREE: chứa 46% đạm chất (chất đạm nguyên chất, thường gọi là phân lạnh)

- Phân LÂN:

+ Lân Văn Điển (sản xuất tại nhà máy phân lân Văn Điển – Hà Nội) màu xám xanh chứa 18-20% chất lân.

+ Super lân: (sản xuất tại nhà máy Lâm Thao Vĩnh Phú) màu trắng xám, chứa 18-20% chất lân.

+ Lân Long Thành (sản xuất tại nhà máy super phốt phát Long Thành – Đồng Nai) bột xốp màu xám tro, mùi hắc, vị chua nhẹ, chứa 14,2% lân, 3,0% Megné.

- Phân KALI:

+ Clorua Kali (KCl) chứa 60% chất kali tan trong nước, dạng bột màu trắng hồng (còn gọi là phân “muối ớt”).

+ Sulfat Kali (K_2SO_4) dạng bột nhuyễn màu trắng, chứa 48% chất kali.

Các loại phân trên ở dạng đơn chất, ngoài ra còn có phân hỗn hợp mà nhà máy đã pha trộn sẵn theo tỉ lệ, dưới dạng NPK như

* Phân DAP (viết tắt của từ Diamôn photphat) còn gọi là phân “tiêu đen”. Dạng này không có kali như: 18-46-00 hay 20-20-00 (có nghĩa là trong 100kg phân DAP (18-46-00) (có 18kg đạm, 46kg lân và không Kali) hoặc (20-20-0) (có 20kg đạm, 20kg lân, không Kali)

* Phân NPK là hợp chất từ ba thành phần đạm, lân và Kali, thường gọi là phân “tiêu sữa”, dưới dạng thông dụng:

1. 16-16-8 (trong 100kg NPK có 16kg đạm, 16kg lân và 8kg Kali). Tính theo tỉ lệ NPK là 2-2-1.
2. 20-20-15 (trong 100kg NPK có 20kg đạm, 20kg lân, 15kg Kali). Tính theo tỉ lệ NPK là 2-2-1,5.

* *Phân Bón lá (PBL)*

1. Phân kết tinh của Thái Lan hay Newstar của Cần Thơ có dạng 15-30-15.
2. PBL của Thiên Nông: 20-10-10.

3. PBL của Mỹ (grow-more,
15-30-15 (dùng cho cây mới lớn)
20-20-20 (dùng cho cây trưởng thành)
6-30-30 (chống rụng trái)

4. PBL của Do Thái.

- 6,5-26-40 (kích thích ra hoa chống rụng trái)
6-56,5-17 (kích thích ra hoa chống rụng trái)

BẢNG ĐỀ NGHỊ
QUI TRÌNH CHĂM SÓC QUÝT HỒNG
(Vườn cây tơ, chưa mang trái)

THỜI GIAN	Chăm sóc, phân thuốc			Ghi chú
	Phân	Thuốc		
		Thối gốc	Xịt	
- Mãn chu kỳ ra đọt (lá già sắp ra đọt mới)	DAP	A,Z (đầu mùa mưa và cuối mùa)	Atonik + PBL	(15-30-15)
- Cây bắt đầu ra đọt			Atonik + PBL + Adrozin	
- Chu kỳ ra đọt lại (khoảng 3-4 tháng sau)			Atonik + PBL	
- Cây bắt đầu ra đọt			Atonik + PBL + Adrozin hoặc supraside	(15-30-15)

* Trong 2 năm đầu cây còn nhỏ và đất còn màu mỡ ta có thể bón DAP và PBL (15-30-15) những năm sau dùng NPK và xịt PBL có vi lượng. Về số lượng phân thì tăng dần theo năm tuổi.

BẢNG ĐỀ NGHỊ
QUI TRÌNH CHĂM SÓC QUÝT HỒNG
 (Vườn cây bắt đầu mang trái)

THỜI GIAN	CHĂM SÓC PHÂN THUỐC			Ghi chú
	Tỷ lệ phân	Thuốc		
		Tưới gốc	Xịt	
- Chuẩn bị tưới cho ra đợt ra bông	NPK 2-2-1	A,C,Z	Atonik	+ Xới vườn bón phân chuồng hoặc hữu cơ VS
- Bắt đầu tưới				+ Hoặc Aron, Litoren, Thiên nông
- 8-10 ngày sau khi tưới			Sumi + Atonik	+ Hoặc Confidor
- 15 ngày			-nt-	
- 25 ngày			Atonik + Copper	PBL (06-30-30) hoặc Kasuran
- 2 tháng	1-2-1		-nt-	Ridomil, Mancozeb
- 2 tháng rưỡi	1-2-1		-nt-	
- 3 tháng	1-2-1		-nt-	
- 3 tháng rưỡi	1-2-1			
- 4 tháng	2-2-1	A,C,Z		(*A: Aliette
- 4 tháng rưỡi	2-2-1			* C: Copper
- 5 tháng	2-2-1			* Z: Zineb)
- 5 tháng rưỡi	2-2-1			
(nghỉ phân thuốc 2 tháng mưa nhiều)				* Có thể xịt PBL
- 7 tháng rưỡi	2-2-1(x2)	A,C,Z		* Tăng NPK để cây ra đợt
- 8 tháng	2-0-1(x3)			* Nung trái
- 8 tháng rưỡi	2-0-1(x3)			

CẦN CHÚ Ý

Về số lượng phân dùng trong năm

Số lượng phân bón hàng năm không thể cố định cho mỗi cây là bao nhiêu vì còn tùy thuộc vào cây sung hay suy, vườn cây lâu năm hay vườn tơ. Chúng ta có thể căn cứ vào quá trình bón phân của vườn mình mà gia giảm. Tuy nhiên, muốn có lượng phân dùng tương đối hợp lý, ta nhận xét “mã” cây để ước lượng số phân bón chung cả năm và phân phối cho mỗi kỳ bón phân.

Ở đây chúng tôi chỉ đề cập đến vườn cây mang trái. Nếu: đúng kỳ và rộ (đồng loạt) màu lá xanh mượt và xòe. Sau khi bẻ trái, mặc dù cành lá sơ rơ nhưng lá vẫn không tộp và không ngả màu. Như thế số lượng phân bón trong năm tương đối đủ. Năm kế tiếp từ mức đó tăng thêm vì mỗi năm cây mang trái là “giảm thọ” một phần, cần tăng cường dinh dưỡng để bù đắp.

- Ngược lại, nhìn “mã” cây quanh năm không mượt, màu lá hơi cần, nắng hơi tộp và nhất là mỗi kỳ ra đợt không rộ, tược non chậm xanh. Trái nhỏ rụng lai rai quanh năm. Vườn ở dạng này có hai trường hợp:

+ Trường hợp thứ nhất: Trong thời gian trời chưa mưa, tưới thiếu nước phân không tan sâu vào đất, gặp nhiệt độ cao một phần rễ phân mới ra bị hư nên cây không xanh và mất sức luôn

+ Trường hợp thứ hai: Bón thiếu phân không đủ dinh dưỡng để cung cấp cho cây đang mang trái, nhất là lần bón phân đầu tiên khi bắt đầu tưới vườn. Khởi đầu đã thiếu thường thì thiếu quanh năm. Khi cây thiếu, tăng phân vội thì trái sẽ rụng hoặc nứt. Cả hai trường hợp đều không tốt cả. Vậy thì phải làm sao?

Theo kinh nghiệm của chúng tôi, quan sát được mã cây, ước lượng được số phân bón trong năm cũng chưa đủ mà cần phải xác định thời kỳ bón phân: Thời điểm chủ lực, thời kỳ bồi dưỡng và thời kỳ tăng cường (nung trái) để ta có thể phân phối lượng phân cần thiết. Theo bảng đề nghị dùng phân hóa học trên, có lúc dùng hỗn hợp NPK có lúc dùng đơn chất N. Nhưng ở đây chúng ta tính bằng số lượng chung. Tùy theo sức của cây, tuổi của vườn lượng phân bón đề nghị cho mỗi cây hàng năm từ 1-2kg được chia ra như sau.

1/3: Bón vào thời điểm chủ lực lúc bắt đầu tưới vườn

2/3 của 1/3 số phân này và 1/3 còn lại bón bổ dưỡng ngay sau khi bẻ trái

1/3: Thời kỳ sau khi tưới vườn từ 2-3 tháng đến lúc mưa nhiều (ngưng bón phân).

1/3: Thời kỳ tăng cường (nung trái và đợt). Sau khi dứt mưa đến trái chín

Trên đây là những chi tiết và những con số mà chúng tôi cố gắng cụ thể hóa để việc bón phân “đúng lúc và đúng liều lượng” mà không phải “tùy hứng” để đến nỗi như một số bạn mới làm vườn đã phạm phải đáng tiếc. Còn việc dùng phân đúng cách chúng tôi đã trình bày rải rác ở các phần trước

Sau cùng chúng ta rút ra được phương châm trong việc làm vườn, trồng cây là: **“TỪ TỪ VÀ ĐỀU ĐỀU”**.

MỤC LỤC

PHẦN MỘT

KINH NGHIỆM VÀ KỸ THUẬT TRỒNG QUÝT HỒNG

I. Nguồn gốc giống quýt hồng	3
II. Giống cây trồng	5
III. Đặc tính cây quýt hồng và đất trồng	9
IV. Chăm sóc và sử dụng phân, thuốc	17
V. Thời gian thu hoạch	31
VI. Sâu bệnh và dịch hại ở cây quýt hồng	35
VII. Vài phương pháp gây (nhân) giống	52

PHẦN HAI

CÔNG DỤNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG VÀI LOẠI THUỐC THƯỜNG DÙNG

63

PHẦN BA

BẢNG ĐỀ NGHỊ DÙNG PHÂN, THUỐC

76

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

62 Bà Triệu – Hà Nội. ĐT: (84.04)9439364 – 8229413

Fax: 04.9436024. E-mail: nxbthanhnien@yahoo.com.

Chi nhánh: 270 Nguyễn Đình Chiểu – Quận III TP. Hồ Chí Minh.

ĐT: (08) 9303262

KỸ THUẬT TRỒNG QUÝT HỒNG

HOÀNG VĂN SINH

Chịu trách nhiệm xuất bản: **MAI THỜI CHÍNH**

Biên tập: **Nguyễn Trường**

Biên tập: **Huỳnh Phi Hải**

In 1.000 cuốn, khổ 14,5x20,5cm, tại Công ty Cổ phần In Bến Tre

Giấy phép xuất bản số 161/251-CXB cấp ngày 10/3/2004.

Giấy trích ngang số 71/TN/XBTN cấp ngày 18/3/2004.

In xong và nộp lưu chiểu Quý I năm 2004.

KS DƯƠNG TẤN LỘC (S HẢI)

Hướng dẫn kỹ thuật NUÔI THỦY SẢN NƯỚC NGỌT VÀ PHÒNG TRỊ BỆNH

*Diễn soạn theo qui trình khoa học và từ kinh nghiệm
thực tế của các nhà chăn nuôi*



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

1

KS DƯƠNG TẤN LỘC (S HẢI)

Hướng dẫn kỹ thuật NUÔI THỦY SẢN NƯỚC NGỌT VÀ PHÒNG TRỊ BỆNH

*quyển theo qui trình khoa học và từ kinh nghiệm
thực tế của các nhà chăn nuôi*



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

2

KS DƯƠNG TẤN LỘC (S HẢI)

Hướng dẫn kỹ thuật NUÔI THỦY SẢN NƯỚC NGỌT VÀ PHÒNG TRỊ BỆNH

*quyển theo qui trình khoa học và từ kinh nghiệm
thực tế của các nhà chăn nuôi*



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

3

Trần Minh Kiểm

CẨM NANG QUẢN LÝ CHĂN NUÔI GIA SÚC & CÁCH PHÒNG TRỊ BỆNH

trâu, bò, heo, ngựa, thỏ, chó, dê, gà



PHẠM ANH TUẤN

KỸ THUẬT NUÔI VỊT ở Đồng bằng sông Cửu Long



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

Trần Minh Kiểm

CẨM NANG QUẢN LÝ CHĂN NUÔI GIA SÚC & CÁCH PHÒNG TRỊ BỆNH

trâu, bò, heo, ngựa, thỏ, chó, dê, gà



Trần Minh Kiểm

CẨM NANG QUẢN LÝ CHĂN NUÔI GIA SÚC & CÁCH PHÒNG TRỊ BỆNH

trâu, bò, heo, ngựa, thỏ, chó, dê, gà



5

Giá: 15.000đ